

**NHỮNG KỶ NIỆM VỀ BÁC HỒ VỚI BỘ ĐỘI  
PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

Mã số:  $\frac{3K5H6}{CTQG - 2015}$

**Trung tướng NGUYỄN XUÂN MẬU**

**NHỮNG KỶ NIỆM VỀ BÁC HỒ VỚI BỘ ĐỘI  
PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

**Đại tá Nguyễn Xuân Mai ghi**

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA -  
SỰ THẬT**

**HÀ NỘI - 2015**



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ tối cao của Đảng, của dân tộc, dù bận trăm công nghìn việc, nhưng Người vẫn dành cho cán bộ, chiến sĩ toàn quân sự quan tâm sâu sắc. Trong tình yêu thương bao la của Bác Hồ đối với quân đội ta, Quân chủng Phòng không - Không quân, một trong ba quân chủng của Quân đội nhân dân Việt Nam có nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ vùng trời Tổ quốc - vinh dự được Bác Hồ dành cho sự quan tâm chăm sóc đặc biệt. Bất chấp thời tiết khắc nghiệt của những hè nóng bức cũng như những ngày trời đông rét buốt, Bác vẫn đến thăm từng trận địa cao xạ, tên lửa, ra đa, từng sân bay, kiểm tra, động viên, nhắc nhở, căn dặn cán bộ, chiến sĩ trong quân chủng. Khi thì Người kêu gọi bộ đội phòng không - không quân kiên quyết bắn rơi máy bay Mỹ, nếu chúng liều lĩnh xâm phạm vùng trời miền Bắc nước ta; lúc thì Người động viên bộ đội phòng không - không quân trước giờ ra trận. Bác kịp thời tuyên dương công trạng các đơn vị

phòng không và hải quân sau chiến thắng trận đầu ngày 2 và 5 tháng 8 - 1964. Bác căn dặn bộ đội phòng không - không quân không được lơ là mất cảnh giác, phải bắn rơi nhiều máy bay Mỹ. Bác trìu mến như một người cha đối với các con và thân thương như một người ông đối với các cháu. Phần thưởng của Người giản dị là những tấm Huy hiệu, những cái bắt tay nồng ấm, những lời thăm hỏi, động viên ân cần. Sự quan tâm đặc biệt của Bác Hồ chính là nguồn sức mạnh tinh thần vô cùng to lớn giúp bộ đội phòng không - không quân vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, dũng cảm chiến đấu kiên cường, quyết đánh và quyết thắng.

Nhân dịp kỷ niệm 125 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách ***Những kỷ niệm về Bác Hồ với bộ đội phòng không - không quân*** của Trung tướng Nguyễn Xuân Mậu, nguyên Phó Chính ủy Quân chủng Phòng không - Không quân, người đã vinh dự được nhiều lần gặp Bác Hồ kính yêu. Cuốn sách do Đại tá Nguyễn Xuân Mai ghi.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

*Tháng 4 năm 2015*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ  
THẬT

## LỜI MỞ ĐẦU

Ngay những ngày đầu tham gia cách mạng, tôi đã được nghe phổ biến và vận động quần chúng làm theo những lời dạy của Bác Hồ. Tôi vẫn mong sao có dịp được gặp Bác, được trực tiếp nghe những lời dạy bảo của Bác. Và 5 năm sau, kể từ ngày toàn quốc kháng chiến, lần đầu tiên tôi được gặp Bác Hồ. Đó là chiều ngày 25-10-1951, lúc đó tôi được đi học lớp bồi dưỡng về công tác chính trị, do Tổng cục Chính trị tổ chức tại Chiến khu Việt Bắc. Bác Hồ đã dành nhiều thời gian giáo dục cán bộ, đảng viên chúng tôi về đạo đức cách mạng, về phê bình và tự phê bình, về giữ vững phẩm chất của người cán bộ đảng. Bác căn dặn chúng tôi hãy cố gắng học tập, tiếp thu lý luận liên hệ với thực tế để về đơn vị làm công tác chính trị mới tốt...

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vĩ đại của dân tộc, tôi trở thành cán bộ phụ trách

công tác Đảng, công tác chính trị của Quân chủng Phòng không - Không quân. Nhờ đó tôi đã có may mắn nhiều lần được gặp Bác Hồ đến thăm quân chủng, nhiều lần được lên Phủ Chủ tịch báo cáo tình hình quân chủng và trực tiếp nghe những lời dạy bảo của Bác. Bác căn dặn cán bộ, chiến sĩ Quân chủng Phòng không - Không quân phải nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, phải thường xuyên nêu cao cảnh giác sẵn sàng chiến đấu. Bác căn dặn bộ đội phải đoàn kết chặt chẽ, cán bộ và chiến sĩ phải thương yêu nhau như con em một nhà, phải cùng nhau giữ vững kỷ luật, chăm lo học tập, rèn luyện kỹ thuật, chiến thuật và có cách đánh giỏi, muốn vậy phải vừa chiến đấu, vừa xây dựng để càng đánh càng thắng, càng đánh càng mạnh. Bộ đội phòng không - không quân ở đâu cũng gần dân, càng phải xây dựng tình đoàn kết gắn bó với nhân dân, hết lòng giúp đỡ nhân dân và dựa vào dân mà chiến đấu... Bác rất gần gũi với bộ đội. Bác đã đến nhiều trận địa, Bác có mặt bên mâm pháo, bên bệ phóng tên lửa, dưới cánh máy bay khi còn đang rục rủa chiến đấu... Mỗi thành tích, chiến công của Quân chủng Phòng không - Không quân Bác Hồ đều biết đến.

Bác gửi thư khen, Bác tặng cờ thưởng thi đua, tặng những lẵng hoa tươi thắm và huy hiệu của Bác cho các đơn vị, các cán bộ, chiến sĩ lập được thành tích xuất sắc.

Tình cảm gần gũi yêu thương và những lời dạy bảo ân cần của Bác Hồ, đối với tôi đã trở thành kỷ niệm thiêng liêng không bao giờ quên. Nay tôi đã ở tuổi ngoài 90, sức đã yếu nhưng tinh thần, nhiệt huyết và trí tuệ còn minh mẫn. Tôi ghi lại và cố sưu tầm thêm những kỷ niệm về những lần được gặp Bác Hồ, được lắng nghe những lời Bác dạy bảo để mong đóng góp một phần nhỏ bé của mình vào Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" của toàn Đảng, toàn dân ta.



## LẦN ĐẦU TIÊN TÔI ĐƯỢC GẶP BÁC HỒ

Sớm được giác ngộ cách mạng, tôi tham gia phong trào Thanh niên Dân chủ phản đế từ năm 1939 và những năm 1940-1941, tham gia phong trào Việt Minh ở quê nhà là xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Đông\*. Tháng 5-1943, tôi được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương tại Chi bộ xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ.

Ngày 16-8-1945, tôi được chi bộ phân công chỉ huy Đội tự vệ chiến đấu, lãnh đạo các đoàn thể Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc cướp chính quyền, lập Ủy ban Cách mạng lâm thời xã Trường Yên, là cơ sở đầu tiên của Ủy ban Cách mạng lâm thời huyện Chương Mỹ.

Ngày 17-8-1945, tôi được phân công trực tiếp

---

\* Nay là Hà Nội (BT).

chỉ huy Đội tự vệ vũ trang, dẫn đầu các đoàn thể quần chúng biểu tình, cướp chính quyền Phủ Quốc Oai, tỉnh Sơn Tây.

Tháng 9-1945, tôi được tổ chức phân công xuống huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình, giữ chức Huyện ủy viên Việt Minh. Tháng 10-1945, tôi được cử làm Huyện ủy viên Đảng bộ huyện Yên Khánh, có nhiệm vụ tuyên truyền giác ngộ quần chúng nhân dân, xây dựng cơ sở, ủng hộ chính quyền cách mạng do Bác Hồ lãnh đạo.

Tháng 10-1946, để tăng cường đảng viên trong lực lượng vũ trang, tôi được Đảng cử vào quân đội (lúc đó là Vệ quốc đoàn), làm Chính trị viên Đại đội 10, Tiểu đoàn 62, thuộc Tỉnh đội Ninh Bình. Lúc này tôi mới có điều kiện tìm hiểu sâu về bản chất cách mạng của quân đội ta do Bác Hồ sáng lập, lãnh đạo, giáo dục. Bác đã cùng Trung ương Đảng hết lòng xây dựng quân đội ta là quân đội từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, biết kế thừa và phát huy truyền thống anh hùng của dân tộc ta. Quân đội ta được xây dựng theo quan điểm tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, lớn lên trong sự đùm bọc, nuôi dưỡng của nhân dân, trong sự giáo dục, chăm sóc của Đảng và Bác Hồ. Lời kêu gọi và những lời dạy bảo ân

cần của Bác bao giờ cũng chứa đựng những bài học sinh động và sâu sắc. Bác vừa là lãnh tụ tối cao, vừa là người cha thân yêu của các lượng vũ trang nhân dân ta. Vì thế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chiến đấu của mình, quân đội ta phải luôn luôn học tập và làm theo lời dạy của Bác Hồ, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ cách mạng của Đảng.

Tiểu đoàn 62 có 3 đại đội, do anh Trần Quang Thường làm Tiểu đoàn trưởng. Đại đội 10, do anh Đề làm Đại đội trưởng, tôi làm Chính trị viên, có gần 200 thanh niên trẻ, khỏe vừa hăng hái gia nhập Vệ quốc đoàn. Vũ khí của đại đội chỉ có mấy chục khẩu súng trường cũ đủ loại, còn lại là súng kíp, dao găm, mã tấu...

Ngày 19-12-1946, toàn quốc kháng chiến. Hưởng ứng *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Bác Hồ: "Thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"<sup>1</sup>, chúng tôi với tinh thần "Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm"<sup>2</sup>, đã phối hợp với

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, t.4, tr.534.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.534.

các đơn vị bạn chiến đấu chống thực dân Pháp ở thành phố Nam Định, lan rộng ra các xã vùng ven và vùng đồng bằng tỉnh Hà Nam.

Năm 1948, trước yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu, Tiểu đoàn 62 chúng tôi được đổi phiên hiệu thành Tiểu đoàn 87, nằm trong đội hình Trung đoàn 34 - Trung đoàn đã được Bác Hồ tặng danh hiệu: "Trung đoàn Tắt Thẳng", sau ba tháng đầu chiến đấu ở Nam Định. Tôi được chuyển sang làm Chính trị viên Đại đội 23, do anh Nguyễn Văn Súc làm Đại đội trưởng. Chúng tôi đã chiến đấu, giành thắng lợi một số trận ở Cổ Am; phục kích chặn địch xông ra vùng ven Nam Định; đánh quân đổ bộ đường không ở Trà Châu, Đọi Điệp thuộc tỉnh Hà Nam. Là cán bộ chính trị đại đội, tôi luôn luôn lấy lời dạy của Bác Hồ để giáo dục, động viên bộ đội: "Chúng ta biết trước rằng kháng chiến ắt phải gay go, phải trường kỳ, nhưng chắc chắn sẽ thắng lợi.

Vì vậy, mặc dầu gian nan cực khổ, nhân dân ta ngày càng đoàn kết, càng hăng hái, càng kiên quyết kháng chiến cho đến thắng lợi cuối

cùng..."<sup>1</sup>.

Sau chiến thắng Trà Châu, cuối năm 1948, Tiểu đoàn 87 chúng tôi được điều sang tăng cường cho Trung đoàn 66, trung đoàn chủ lực của Liên khu III. Đại đội 23 của tôi đổi phiên hiệu thành Đại đội 14. Chúng tôi đóng quân rải rác trong nhà dân ở huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, vừa huấn luyện quân sự, vừa mượn đất của dân tranh thủ tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống. Lúc này, chúng tôi được học tập "12 điều răn" của Bác Hồ. Bác dạy: "Nước lấy dân làm gốc", với 6 điều không nên và 6 điều nên làm khi tiếp xúc với dân và Bài thơ cổ động, có câu kết "Gốc có vững, cây mới bền/Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân"<sup>2</sup>. Chúng tôi phát động trong đơn vị phong trào đóng góp công sức cùng nhân dân rào làng kháng chiến, lao động sản xuất, xây dựng tinh thần đoàn kết gắn bó "quân với dân như cá với nước", như lời Bác Hồ dạy.

Thực ra đến lúc đó, tôi chưa lần nào được gặp Bác Hồ. Những lời kêu gọi và lời dạy của Bác, tôi đều sưu tầm trên sách báo, hoặc được quán triệt qua Nghị quyết của Đảng ủy cấp

---

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.354-355, 502.

trên. Tôi vẫn mong sao có dịp được gặp Bác Hồ, để được trực tiếp nghe những lời Bác dạy bảo.

Cuối năm 1949, chúng tôi tham gia chiến dịch Lê Lợi, cùng các đơn vị bạn đánh địch dọc trên đường số 12, đường số 6 và tiêu diệt gọn đồn Đồng Bền, thuộc tỉnh Hòa Bình. Tiếp đó đầu năm 1950, chúng tôi được giao nhiệm vụ phối hợp với lực lượng du kích và bộ đội địa phương, chống địch càn quét ở các huyện Ứng Hòa, Mỹ Đức, tỉnh Hà Đông. Đặc biệt trận đánh ở Hoàng Dương - Tử Dương thuộc huyện Ứng Hòa, Đại đội 14 của chúng tôi đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiến đấu trên địa hình đồng bằng trống trải, trong hoàn cảnh địch mạnh hơn ta, rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Đây cũng là trận chiến đấu thể hiện sâu sắc tinh đoàn kết quân, dân trong kháng chiến, càng thể hiện rõ lời Bác Hồ đã dạy: "Quân đội ta là quân đội nhân dân, do dân đẻ ra, vì dân mà chiến đấu, yêu nước, yêu dân, cho nên hy sinh kham khổ... Với quân đội ấy, kháng chiến nhất

định thắng lợi..."<sup>1</sup>.

Tháng 9-1950, tôi được trên điều trở lại Trung đoàn 34 - "Trung đoàn Tất Thắng", làm Chính trị viên Tiểu đoàn 632, do anh Hồ Đệ làm Tiểu đoàn trưởng. Chúng tôi được lệnh hành quân từ Nho Quan, Ninh Bình lên Cao Bằng. Trung đoàn 34 do anh Hữu Mỹ làm Trung đoàn trưởng, anh Hồng Thanh làm Chính ủy, được xây dựng thành Trung đoàn pháo binh, thuộc Đại đoàn pháo binh 351- đại đoàn pháo binh đầu tiên của quân đội ta. Nhưng Trung đoàn 34 chúng tôi vẫn được giữ danh hiệu "Trung đoàn Tất Thắng", đã được Bác Hồ tặng bức trướng có dòng chữ đó ngay những ngày đầu kháng chiến ở thành phố Nam Định.

Lên đến Cao Bằng, toàn Trung đoàn 34 chuẩn bị sang Trung Quốc học tập chuyên binh chủng. Riêng tôi được ở lại, chuẩn bị đi học lớp chính trị. Anh Phạm Ngọc Mậu, Chính ủy đại đoàn lúc đó, động viên tôi: "Anh đã ở đơn vị chiến đấu từ cấp đại đội đến cấp tiểu đoàn, có nhiều kinh nghiệm công tác ở cơ sở. Nhưng cán bộ chính trị cũng phải học tập mới lãnh đạo bộ đội được. Có học

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.264-265.

tập mới có bản lĩnh chính trị, mới làm tốt công tác Đảng, công tác chính trị trong chiến đấu...". Tôi vui vẻ chấp hành, trong lòng càng thấy cảm phục đồng chí chính ủy, một cán bộ cao cấp mẫu mực, có tác phong chân thành, giản dị.

Tôi đeo ba lô khăn trương đi bộ quay trở lại Thái Nguyên, để kịp thời gian khai mạc lớp học. Lớp học chính trị có ba đại đội học viên, tổ chức tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, do anh Nguyễn Chí Thanh, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị làm Hiệu trưởng, nhưng phụ trách trực tiếp là anh Võ Hồng Cương. Tôi biết anh Võ Hồng Cương từ thời cướp chính quyền tháng 8-1945, ngày ấy anh đã là Tỉnh ủy viên tỉnh Hà Đông. Đại đội học viên của tôi do anh Cao Văn Khánh làm Đại đội trưởng, anh Lương Tuấn Khang làm Chính trị viên. Tôi được chỉ định tham gia chỉ ủy, phụ trách một tổ học viên.

Trong thời gian ba tháng, chúng tôi được học tập các tài liệu: *Đường lối cách mạng Việt Nam và một số chính sách lớn của Đảng theo nhiệm vụ Đại hội toàn quốc lần thứ hai của Đảng vừa quyết định; Cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ nhưng nhất định thắng lợi; Bản chất Quân*

*đội nhân dân và công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội; Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp và toàn diện Quân đội nhân dân Việt Nam...*

Ở lớp học, chúng tôi có vinh dự lớn đã được đón Bác Hồ đến thăm và nói chuyện. Riêng với tôi, đây là lần đầu tiên tôi được gặp Bác. Đó là chiều ngày 25-10-1951...

Chúng tôi tập hợp trên một bãi đất ngay bên bờ suối để đón Bác. Bác Hồ vừa bước đến, Bác đã hô: "*Nghiêm!... Tất cả ngồi xuống!*", rồi Bác vui vẻ nói chuyện với lớp học. Bác nói về cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi của nhân dân ta. Bác chỉ ra chỗ yếu, chỗ khó của thực dân Pháp và sự trưởng thành của quân đội ta. Bác nói: *Nhân dân ta tuy còn nhiều khó khăn, nhưng đều đoàn kết, một lòng, một dạ đi theo kháng chiến, nên cuộc kháng chiến của nhân dân ta nhất định thắng lợi!*

Nói về nhiệm vụ học tập, Bác nhấn mạnh: *Học tập chính trị, quân sự là để nâng cao trình độ người cán bộ lãnh đạo, chỉ huy. Nhưng phải học đi đôi với hành, học tập phải toàn diện, thiết thực và cụ thể. Quân sự mà không có chính trị*

*như cây không có gốc, vô dụng lại còn có hại. Quân đội ta là quân đội nhân dân. Nhân dân ta có sự lãnh đạo của Đảng, mà Đảng ta có Chánh cương, Điều lệ, có chính sách. Đã là cán bộ Quân đội nhân dân, phải học tập chủ trương, chính sách của Đảng. Cán bộ chính trị cũng phải đánh giặc, chỉ học thuộc mà không biết đánh giặc thì vô dụng. Cán bộ chính trị cũng phải học chiến lược, chiến thuật, học cách dùng vũ khí, cách chỉ huy bộ đội đánh giặc cho giỏi, phương pháp chỉ huy chiến đấu cho hay.*

Bác Hồ dành nhiều thời gian để giáo dục cán bộ, đảng viên chúng tôi về đạo đức cách mạng. Bác phân tích rõ về đạo đức cũ và đạo đức mới, lý luận về đạo đức cách mạng của giai cấp vô sản; về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư...

Bác nói về phê bình và tự phê bình là tự đề mình tiến bộ, quân đội tiến bộ; để tăng cường đoàn kết nội bộ giữa cán bộ với chiến sĩ, giữa bộ đội với nhân dân. Ai cũng có ưu điểm, cũng có thiếu sót, khuyết điểm. Không có ưu điểm, không thể làm cách mạng được. Do đó khi phê bình cái xấu phải nêu cái tốt của đồng chí mình để phát

huy. Nếu chỉ nói cái xấu, thì đồng chí mình không sửa chữa được, càng khó tiến bộ. Bác nhấn mạnh: "Phê bình xong phải biết cách sửa chữa. Nếu phê bình rồi mà không biết cách sửa chữa là một khuyết điểm to"<sup>1</sup>.

Bác Hồ còn dạy cán bộ, đảng viên phải ra sức học tập để tiến bộ, phải tận tụy làm việc và sáng tạo, phải rèn luyện cho mình được bốn chữ **thật**. Phải tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng và thật sự cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; phải thật sự trong sạch, xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của nhân dân, luôn luôn tự phê bình và phê bình sửa chữa khuyết điểm để tiến bộ; cán bộ, đảng viên phải thật sự có đạo đức cách mạng. Đạo đức cách mạng có đạo đức cũ và đạo đức mới:

*Đạo đức mới*: Nhân, nghĩa, chí, dũng, cần, kiệm, liêm, chính nó bao gồm tám chữ, nhưng thời gian có hạn, Bác chỉ nói bốn chữ cần, kiệm, liêm, chính.

Rồi Bác Hồ nói: Cần là gì? Là chăm chỉ,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.221.

siêng năng, cẩn thận. Kiệm là gì? Là tiết kiệm, không sa hoa lãng phí, không vor vét của công làm của tư, phải tiết kiệm thời gian, tiết kiệm súng đạn, tiết kiệm vật liệu, tiết kiệm mồ hôi công sức của nhân dân... Chính là gì? Đúng đấy, ngay thẳng không tà, bảo vệ lẽ phải, đấu tranh với cái sai, bảo vệ cái đúng, việc gì có lợi cho dân, cho nước thì cố làm, việc gì có hại cho dân, cho nước thì cố mà tránh. Bác còn phân tích cho chúng tôi, bốn đức liên quan mật thiết với nhau, trong đó cần, kiệm là gốc.

Bác lại nói: "Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo"<sup>1</sup>, Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. "Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng"<sup>2</sup>. Cán bộ có đạo đức cách mạng mọi việc làm đều vì nhân dân. Cán bộ, đảng viên có phẩm chất cách mạng vững vàng thì có bản lĩnh chính trị, dám chịu trách nhiệm trước bất kỳ khó khăn

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.292.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.400.

nào cũng tự tin và tìm cách khắc phục. Bác Hồ căn dặn: Cán bộ, đảng viên phải thực sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, "dĩ công vi thượng", để khi chưa đến thì dân mong, khi đi thì dân tiếc và luôn luôn mong các cán bộ đến.

Bác Hồ căn dặn: Cán bộ phải ra sức học tập để tiến bộ, vừa có đủ đức, vừa có tài. Cán bộ tốt nhưng hiền như ông Bụt, không dám giải quyết công việc gì thì cũng không tốt. Cán bộ có tài nhưng đạo đức kém, tham ô hủ hóa thì chỉ làm hại cho cách mạng, làm giảm lòng tin của dân đối với Đảng, Chính phủ, khi dân đã không còn tin thì mọi việc sẽ hỏng.

Chúng tôi chăm chú lắng nghe, ghi chép từng lời Bác Hồ dạy. Hơn hai trăm cán bộ, học viên, nhân viên nhà trường chúng tôi đều lưu luyện tiền thân Bác. Ai cũng ghi nhớ lời Bác Hồ dạy và khi trở về đơn vị công tác đều gắng sức rèn luyện, thực hiện những lời dạy bảo của Bác. Đối với tôi, những lời Bác Hồ dạy và những nội dung học tập được ở trường, chính là những bài học sâu sắc đầu tiên trong đời bộ đội, không bao giờ quên. Tôi có

gắng vận dụng những kiến thức ấy kết hợp với tình hình nhiệm vụ và chức trách được phân công, để lãnh đạo, giáo dục bộ đội suốt những năm kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược.

## **BÁC HỒ THĂM ĐOÀN HỌC SINH QUÂN SỰ VIỆT NAM TẠI BẮC KINH**

Ngày 10-7-1957, một sáng sớm mùa thu cách đây gần 60 năm, tại Bắc Kinh, Thủ đô nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, đoàn học sinh Việt Nam chúng tôi gồm có 20 anh em do anh Lê Hiến Mai - Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị làm Trưởng đoàn, được Quân ủy Trung ương cử sang học tập lý luận chính trị tại Học viện Chính trị cao cấp của Quân giải phóng Trung Quốc, thì được nhà trường thông báo có cán bộ cấp cao Việt Nam tới thăm đoàn học sinh "Duê nản Ban". Chúng tôi khẩn trương chuẩn bị phòng học, nơi ở đều xếp gọn gàng, sạch sẽ. Ai nấy đều rất vui vì đã gần hai năm xa quê hương đất nước, mong tin tức trong nước, nay lại được cấp trên tới thăm. Chúng tôi thống nhất ăn vận theo đúng quy định của nhà trường. Vì trời cuối hè sang

thu, nên mọi người đều thống nhất mặc áo sơ mi trắng. Nhưng chúng tôi vẫn băn khoăn không biết đồng chí cán bộ cấp cao là ai? Có thể là một đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị đi công tác ở Liên Xô về, ghé thăm anh em. Hoặc có thể đồng chí cán bộ cao cấp từ Việt Nam sang Trung Quốc làm việc ở Bắc Kinh, tới thăm chúng tôi. Có lần anh Nguyễn Sơn, sau khi ở Việt Nam về lại Trung Quốc, cũng đến thăm chúng tôi với thái độ chân tình, cởi mở. Anh từng tâm sự với chúng tôi về tình cảm nhớ quê hương Việt Nam, nhưng theo chỉ thị của Bác Hồ, cho trở lại Trung Quốc sau nhiều năm về Việt Nam công tác, có thời gian làm Khu trưởng Khu 4, quen biết nhiều anh em đồng chí, đồng đội Việt Nam...

Chúng tôi nhìn sang khu vực học viên Trung Quốc ở, thấy nhiều cán bộ bạn ăn mặc chỉnh tề, cấp tướng, cấp tá, có cả cán bộ, công nhân viên và cả gia đình, cùng các cháu nhỏ con cháu của cán bộ, công nhân làm việc ở nhà trường,... đều tay cầm cờ hoa, chờ đón khách quý. Ít phút sau, thấy có đoàn xe vào cổng trường, từ từ lăn bánh tới gần nơi đoàn cán bộ

nhà trường và học sinh Trung Quốc cùng các cháu, thì dừng lại. Một người ra mở cửa xe và bốn, năm cán bộ nhà trường ra đón tiếp, cất tiếng hô: "Hủ chủ sĩ" (Hồ Chủ tịch). Người mặc bộ đồ ka ki bạc màu theo kiểu Tôn Trung Sơn, đầu đội mũ vải màu xám, chân đi dép lốp cao su đen, có tất màu nâu vừa xuống xe, chính là Bác Hồ. Các cháu và cán bộ, công nhân viên nhà trường đều reo vang, vỗ tay chào đón Bác. Bác Hồ đi theo dòng người và nhận hoa của các cháu, giơ tay chào. Bác có nước da hồng hào, đầu tóc đã điểm bạc, nhưng còn những sợi đen. Sau một lúc tiếp bạn, Bác vẫy chào tạm biệt, rồi Bác đi về phía nhà chúng tôi ở và học tập. Cùng đi với Bác Hồ có đồng chí Trung tướng, Hiệu phó, đồng chí Đại tá Lý, phụ trách lớp chúng tôi. Bác đi nhanh, khi lên cầu thang, tay Bác không phải vịn. Bác rất khỏe, có anh Vũ Kỳ - Thư ký riêng của Bác đi cùng. Khi Bác vào phòng, chúng tôi đều đứng bật cả dậy kính chào Bác. Bác Hồ tươi cười ra hiệu mời các đồng chí Trung Quốc cùng đi, cùng ngồi xuống và chúng tôi cùng ngồi theo thứ tự đã có sẵn bàn ghế. Bác

ngồi giữa - Bên Bác có đồng chí Trung tướng, Hiệu phó và anh Lê Hiến Mai ngồi. Anh Lê Hiến Mai báo cáo: "Kính thưa Bác, anh em chúng cháu có 20 người, sang học được gần 2 năm. Lúc đầu học văn hóa tiếng Trung, sau học chính trị ít tháng đầu, vừa tự nghe, chỗ khó có phiên dịch, sau tự nghe thầy giảng và ghi chép không qua phiên dịch. Anh em sang đây sinh hoạt và sức khỏe tốt!". Sau khi nghe anh Lê Hiến Mai báo cáo tóm tắt, Bác tươi cười, nói: "Bác sang làm việc với các đồng chí Trung Quốc, Bác đến thăm các chú, thấy chú nào cũng khỏe, Bác rất mừng. Tình hình ở miền Nam nước ta, bọn phản động đang ra sức phá hoại hiệp định hòa bình\*. Còn ở miền Bắc, Đảng, Chính phủ đã thực hiện cải cách ruộng đất, chia ruộng đất cho dân cày không có ruộng, đã đạt kết quả. Song trong quá trình cải cách ruộng đất cũng có sai lầm, khuyết điểm. Đảng và Bác đã tự phê bình và sửa chữa, nay tốt rồi. Các chú

---

\* Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương (BT).

sang đây được học tập và sự chăm sóc của Nhà trường, như vậy rất tốt...".

Nhân đây Bác căn dặn các chú mấy điều: "Hãy cố gắng học tập, tiếp thu lý luận và liên hệ thực tế, tự phê bình và phê bình để nâng cao trình độ, khi về làm công tác mới tốt. Phải ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính. Hết sức đoàn kết với bạn, với giáo viên, công nhân viên nhà trường và tuân theo kỷ luật nhà trường. Đoàn kết nội bộ, giúp nhau học tập tiến bộ...".

Cuối cùng, Bác chúc các chú mạnh khỏe, học tập tốt và cảm ơn các đồng chí Trung Quốc, đã chăm lo giúp đỡ...

Nói xong, Bác đứng lên. Chúng tôi đều đứng dậy kính chào Bác, bước theo chân Bác xuống tận sân. Bác và các đồng chí cùng đi lên xe. Riêng đồng chí Lý, Đại tá dừng lại cùng chúng tôi, vẫy chào Bác.

Chúng tôi đều phấn khởi bàn tán với nhau, thật bất ngờ trong lúc xa Tổ quốc, xa quê hương lại được gặp Bác Hồ ở ngay giữa Thủ đô Bắc Kinh. Bác mạnh khỏe, thân tình và giản dị quá. Đồng chí

Lý cũng nói lên sự phấn khởi được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh, sao mà chan hòa, giản dị, gần gũi quá. Đây là một kỷ niệm sâu sắc trong đời, tôi luôn luôn nhớ mãi hình ảnh Bác. Khi Bác nói chuyện, chúng tôi ai cũng chăm chú lắng nghe, như nuốt từng lời của Bác...

## **BÁC HỒ GIÁO DỤC TƯỞNG LÍNH QUÂN ĐỘI**

Năm 1960, Đoàn đại biểu Đảng bộ quân đội chúng tôi vinh dự được đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng. Đoàn được chia làm nhiều tổ. Cùng tổ với tôi có anh Trần Độ, anh Tiệp, anh Nam Thắng, anh Quang Trung và tôi. Một buổi tối nhân Đại hội nghỉ, anh Đàm Quang Trung nói chuyện với chúng tôi về Bác Hồ căn dặn anh trước lúc lên đường đi chiến đấu. Đó là vào tháng 8-1945, trước khi anh đi nhận nhiệm vụ chiến đấu ở Nam Trung Bộ.

Anh Quang Trung kể: "Tôi được thông báo đến gặp Bác ở số nhà 48, phố hàng Ngang - Hà Nội. Khi tôi bước vào nhà nhìn thấy Bác, đột nhiên tôi vô cùng xúc động. Bác nói: "Chú đây à!". Tôi: "Dạ!". Bác mời: "Chú vào đây!". Rồi Bác nói: "Khi chú về Hà Nội thì kèn trống đón

rước inh ỏi, đi đến đâu cũng nói đến chi đội Quang Trung!".

"Còn Bác thì đến lúc này vẫn chưa ai biết Bác là ai, tuy ở giữa thành phố Hà Nội đông vui! Khi còn ở Việt Bắc, nhân dân thường gọi Bác là cụ Ké. Còn về đây, Bác là cụ Già!". Trước tiên Bác hỏi thăm gia đình tôi, rồi Bác hỏi: "Chú có gì khó khăn không?".

Tôi thật cảm động trước tâm lòng của Bác, tôi thưa với Bác: "Thưa Bác. Cháu đã chuẩn bị rồi ạ!". Trong phòng lúc ấy chỉ có hai Bác cháu, tôi với Bác. Tôi càng thấy bồi hồi, xúc động vì đã hơn một năm được sống bên Bác, tôi đã học được nhiều điều Bác dạy từ việc nhỏ đến việc lớn, từ cách sống và suy nghĩ, phân tích xem xét vấn đề và lối ứng xử, đặc biệt là phong cách của cán bộ cách mạng và người chỉ huy quân sự của quân đội cách mạng. Giờ đây trước lúc lên đường đi chiến đấu trên chiến trường Nam Trung Bộ, Bác lại nói với tôi về nhân cách người làm tướng chỉ huy. Bác bảo có nhiều loại tướng. Bác lấy ví dụ:

*Mãnh tướng như Trương Phi.*

*Dũng tướng như Quan Vân Trường.*

*Hổ tướng như Triệu Tử Long.*

Bác nói: Các loại tướng như thế đều tốt, đều

cần vì nhân dân ta sắp phải bước vào cuộc chiến đấu với kẻ thù xâm lược Pháp.

Chúng ta cần có nhiều tướng, nhưng phải có nhiều "Nhân tướng", bởi vì cuộc chiến đấu của chúng ta là cuộc chiến tranh nhân dân, vì nhân dân, vì con người, vì giải phóng dân tộc. Rồi Bác còn căn dặn thêm:

Nhân tướng là người tướng hiểu sâu sắc con người và biết yêu quý con người, biết dùng người và được mọi người yêu quý, mến phục. Chỉ có những người tướng như thế mới trăm trận, trăm thắng.

Bác lại nói tiếp: Mỗi cán bộ chỉ huy quân sự của quân đội ta cần thấm nhuần đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Cán bộ phải ra sức rèn luyện, để có thể bồi đắp cho mình có đủ nhân cách làm người chỉ huy.

Sau buổi nghe anh Đàm Quang Trung kể, chúng tôi vô cùng xúc động và đều ghi vào trong lòng mình.

Rồi đến Đại hội chính thức, tôi nhìn lên thấy Bác Hồ ngồi giữa hàng ghế đầu của Đoàn Chủ tịch. Trước đó, khi Người vào, cả hội trường đều

đứng lên hô vang: Hồ Chủ tịch muôn năm! Bác ra hiệu các đại biểu ngồi xuống. Tiếp đến các đồng chí Lê Duẩn, Trường Chinh, các vị khách nước ngoài như Liên Xô, Trung Quốc, Lào, v.v.. Rồi đến các đồng chí Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp bước vào, Bác đọc lời khai mạc Đại hội. Khi Bác đứng lên, cả hội trường vang dậy tiếng hô: Hồ Chủ tịch muôn năm!

Đến giờ nghỉ 15 phút, Đoàn đại biểu Đảng bộ quân đội được Bác Hồ tới thăm và được chụp ảnh cùng Bác. Trong đoàn mấy chục đồng chí đại biểu cho Đảng bộ toàn quân, có các đồng chí Văn Tiến Dũng, Lê Thiết Hùng, Tạ Xuân Thu, Hoàng Văn Thái, Bằng Giang, Đàm Quang Trung và tôi cùng vinh dự được đứng nghe Bác nói về Đại hội bàn nhiều vấn đề, nhưng có hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta là:

- Xây dựng miền Bắc, khôi phục, phát triển kinh tế và cải tạo xã hội chủ nghĩa.
- Đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà, giải phóng miền Nam...

Trong hai nhiệm vụ chiến lược ấy "Quân đội có nhiệm vụ nặng nề và rất vẻ vang". Sau Đại hội trở về, trải qua cuộc kháng chiến lâu dài,

gian khổ và ác liệt, bảo vệ miền Bắc, chi viện và đấu tranh giải phóng miền Nam, chống đế quốc Mỹ xâm lược dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Bác Hồ. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã thắng lợi hoàn toàn, non sông thu về một mối, đất nước đã thống nhất. Trong những năm tháng lâu dài, gian khổ, tôi còn nhiều lần gặp gỡ anh Đàm Quang Trung: Lần Đại hội toàn quân chuẩn bị cho Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng, rồi Đại hội toàn quốc lần thứ V, tôi gặp lại anh Quang Trung. Anh lại kể về Bác đã dặn dò anh về "Nhân tướng". Chúng tôi đều nhớ lại và càng xúc động về lời Bác đã căn dặn.

Khi Sài Gòn giải phóng, tôi gặp lại anh Quang Trung cùng vợ anh vào thăm Sài Gòn. Anh chị có đến cơ quan chỉ huy tiền phương của Quân chủng Phòng không - Không quân, vui mừng gặp lại nhau giữa Sài Gòn giải phóng. Lúc đó có anh Đào Đình Luyện cùng tôi chỉ huy ở Bộ Tư lệnh tiền phương. Vui mừng gặp lại nhau và ôn lại những câu chuyện mà anh kể về Bác Hồ căn dặn trước khi lên đường đi chiến đấu ở Nam Trung Bộ năm 1945, chúng tôi càng thêm xúc động nhớ tới

Bác Hồ. Dù Bác đã đi xa, nhưng những lời Bác dặn còn ghi tạc mãi mãi trong tâm trí chúng tôi.

Thượng tướng ĐÀM QUANG TRUNG kể.

**"PHẢI KIÊN QUYẾT BẮN RƠI MÁY BAY  
MỸ, NẾU CHÚNG LIỀU LĨNH XÂM PHẠM  
VÙNG TRỜI MIỀN BẮC NƯỚC TA"**

Ngày mùng 1 Tết Giáp Thìn (13-2-1964), Bác Hồ đến thăm và chúc Tết Đại đội 130 pháo cao xạ, Trung đoàn 260 ở gần Dốc Vân, ngay bên kia cầu Đuống, Hà Nội. Sở dĩ Bác chọn đến chúc Tết Đại đội 130 vì ngày 11-8-1963, lần đầu tiên Mỹ cho hai chiếc máy bay trinh sát phản lực xâm phạm vùng trời Đông Bắc Hà Nội. Hôm đó là ngày chủ nhật, nhưng với tinh thần cảnh giác sẵn sàng chiến đấu cao, các đơn vị pháo cao xạ bảo vệ Hà Nội đã nổ súng kịp thời, trong đó có Đại đội 130 nổ súng đầu tiên. Máy bay địch phải cơ động rút chạy. Trận đánh tuy không bắn rơi máy bay Mỹ, nhưng đã phản ánh tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu của bộ đội pháo cao xạ trong thời bình. Bác đến thăm và chúc Tết Đại đội 130, cũng

là đến với Quân chủng Phòng không - Không quân, động viên các chiến sĩ phải nêu cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu cao hơn nữa.

Hôm đó, anh Phùng Thế Tài, Tư lệnh Quân chủng và tôi, cùng một số cán bộ cơ quan quân chủng, đều có mặt rất sớm tại Đại đội 130, để đón Bác.

Khi trời vừa hừng nắng, đã thấy hai chiếc xe đang chạy trên đường quốc lộ số 3, bỗng rẽ vào cổng đơn vị. Đi trước là xe của đồng chí Lê Thanh Nghị - Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ và một cán bộ Trung ương nữa. Bao cặp mắt còn đang chăm chú nhìn các vị khách thì từ chiếc xe sau, một cụ già đầu đội mũ công nhân, bước xuống. Toàn đơn vị đều xúc động đứng lặng cả người và bỗng bật lên tiếng hô vang: Bác Hồ! Bác Hồ! Hồ Chủ tịch muôn năm!

Lúc đó, chúng tôi cùng hô với anh em, sau đó tôi nhắc đồng chí đại đội trưởng chú ý giữ trật tự. Các chiến sĩ cùng cán bộ chạy ủa tới đứng vây quanh Bác Hồ, tỏ lòng rất vinh dự được đón Bác, nhất là các chiến sĩ mới nhập ngũ vào bộ đội phòng không, đã có dịp may được đón Bác.

Bác hồng hào khỏe mạnh, giản dị trong bộ ka

ki bạc màu Bác thường mặc và đôi giày vải xanh đã cũ. Bác tươi cười trừu mến nhìn các cán bộ, chiến sĩ. Bác vào nhà nghỉ Trung đội 3, thấy chăn, ba lô xếp gọn gàng, Bác tỏ lời khen ngợi. Rồi Bác xuống nhà Câu lạc bộ đại đội, Bác nhìn các tờ báo viết về mừng xuân sẵn sàng chiến đấu. Bác dừng lại chỗ treo lá cờ "Học tập khá nhất", giải thưởng luân lưu của Bác, đôi mắt Bác ánh lên niềm vui. Bác xuống nhà bếp thấy vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng và thấy có nhiều quang sọt bằng tre xếp ngay ngắn và các bó đòn gánh, Bác hỏi:

- Đơn vị các chú đang làm gì?

Đồng chí Chính trị viên đại đội thưa với Bác:

- Thưa Bác, chúng cháu đang làm đường để di chuyển trận địa khi xảy ra chiến đấu và củng cố thêm, kết hợp đào ao thả cá vừa tăng gia cải thiện bữa ăn, vừa lấy nước tắm rửa cho bộ đội...

Bác chăm chú xem chỗ nấu cơm và nấu thức ăn. Bác hỏi một chiến sĩ nuôi quân:

- Các chú có luôn luôn giữ sạch sẽ thể này không?

- Thưa Bác, đại đội chúng cháu luôn luôn được biểu dương về thành tích vệ sinh và phòng bệnh ạ!

Anh Phùng Thế Tài và tôi cùng đi theo Bác. Tôi đề nghị anh Tài - Tư lệnh quân chủng nhắc cán bộ đại đội cho đơn vị tập hợp thành 6 hàng giữa sân, để nghe Bác nói chuyện. Cán bộ, chiến sĩ ai cũng muốn đứng gần để nhìn rõ Bác, nên tập hợp hơi chậm. Thông cảm với nguyện vọng của các chiến sĩ, Bác ra hiệu cho mọi người tiến lại gần Bác, bên rặng phi lao nghe Bác nói chuyện.

Bác hỏi:

- Các chú ở bộ đội có vui không?

- Thưa Bác, vui lắm ạ! - Cả đơn vị đều đồng thanh đáp lại...

- Tết có bánh chưng, có thịt mỡ, có dưa hành không?

- Thưa Bác, có ạ!

- Các chú đã sẵn sàng chiến đấu chưa?

- Thưa Bác, chúng cháu đã sẵn sàng ạ!

Bác nói:

- Hôm nay, Bác và các đồng chí Trung ương tới thăm đơn vị các chú, Bác thấy chú nào cũng khỏe và vui, Bác mừng, nhất là khi thấy đơn vị các chú được tặng cờ thưởng luân lưu "Học tập khá nhất" và doanh trại vệ sinh, trật tự, như vậy là

tốt. Bác chúc các chú Năm mới mạnh khỏe, thắng lợi và nhờ các chú chuyển lời chúc Tết của Bác và các đồng chí Trung ương tới gia đình các chú.

Bác Hồ hỏi tiếp:

- Các chú thấy đồng bào miền Nam ta chiến đấu có giỏi không?

Thưa Bác, có ạ!

- Vậy ta phải học tập quân và dân miền Nam anh hùng. Đế quốc Mỹ có nhiều âm mưu thâm độc, các chú phải luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, phải bắn rơi máy bay địch nếu chúng liều lĩnh xâm phạm vùng trời miền Bắc nước ta.

Bác trìu mến nhìn suốt hàng quân, rồi Bác căn dặn tiếp:

- Muốn được như vậy, năm nay các chú phải ra sức rèn luyện kỹ thuật và chiến thuật cho giỏi, cán bộ, chiến sĩ phải đoàn kết thương yêu nhau như anh em một nhà...

Kết thúc buổi nói chuyện, Bác nhắc lại nhiệm vụ:

- Các chú phải kiên quyết bắn rơi máy bay địch, nếu chúng liều lĩnh xâm phạm vùng trời miền Bắc nước ta. Các chú lập được công, Tết

sang năm Bác lại xuống thăm...

Bác vừa dứt lời, cả đại đội đều dồn dập hô vang: "Quyết tâm làm theo lời Bác dạy! Kính chúc Bác mạnh khỏe, sống lâu trăm tuổi! Hồ Chủ tịch muôn năm!".

Trước lúc lên xe, Bác quay lại vẫy tay, nói vui: "Tết các chú quên không mời Bác ăn bánh chưng, mà chỉ hô khẩu hiệu!".

Cán bộ, chiến sĩ chạy cả ra cổng doanh trại, lưu luyến nhìn theo xe Bác...

Tiền Bác xong, tôi và anh Phùng Thế Tài còn ở lại làm việc với các đồng chí trong Ban Chỉ huy đại đội về một số vấn đề trước mắt đơn vị phải làm, để thực hiện chỉ thị của Bác.

Trở về Bộ Tư lệnh quân chủng, xe chúng tôi bon nhanh lên hướng cầu Đuống. Ngày mùng 1 Tết năm ấy trời thật đẹp, nắng xuân tỏa trên những xóm làng chạy dài hai bên bờ sông, rục rờ, muợt mà. Từng đoàn người đi chơi xuân quần áo mới đủ màu sắc, nét mặt hớn hờ. Các em thiếu nhi cõ quàng khăn đỏ, chạy tung tăng như những bầy chim non. Đã là mùa xuân thứ 10 sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Đối với nhân

dân miền Bắc, kế hoạch 5 năm lần thứ nhất đang hoàn thành thắng lợi. Đời sống nhân dân đang được nâng lên. Bữa cơm hằng ngày tuy còn phải độn thêm ngô, sắn, nhưng nhìn chung nhà nào cũng no đủ. Trong điều kiện cuộc sống lúc bấy giờ, đời sống từng bước đang đi lên. Thế mà chiến tranh lại sắp xảy ra ư?

"Các chú phải luôn luôn nêu cao cảnh giác và lúc nào cũng sẵn sàng chiến đấu. Phải kiên quyết bắn rơi máy bay địch, nếu chúng liều lĩnh xâm phạm vùng trời miền Bắc nước ta!".

Những lời căn dặn ấy của Bác Hồ, sâu sắc làm sao! Xe chúng tôi vòng lên cầu Long Biên. Sông Hồng rộng lớn và hiền hòa. Nhất định máy bay địch sẽ bị bắn rơi, nếu chúng dám dẫn xác tới đây! Nhưng muốn bảo vệ an toàn những mục tiêu lớn như cầu Long Biên, cần phải giải quyết nhiều vấn đề khó khăn, phức tạp lắm, vì ta chưa có nhiều kinh nghiệm.

Mãi suy nghĩ, xe chạy vào trung tâm thành phố lúc nào tôi không biết. Hà Nội đang tung bừng đón xuân mới có biết chãng sáng nay giữa ngày mùng 1 Tết, từ một trận địa pháo cao xạ bảo vệ Thủ đô, Bác Hồ đã đến thăm và ra lệnh cho

Quân chủng Phòng không - Không quân chuẩn bị sẵn sàng đánh trả bọn cướp Mỹ, nếu chúng liều lĩnh cho máy bay xâm phạm vùng trời miền Bắc, trong đó có Thủ đô Hà Nội, trái tim thân yêu của cả nước...

**BÁC HỒ TUYÊN DƯƠNG CÔNG TRẠNG  
CÁC ĐƠN VỊ PHÒNG KHÔNG VÀ HẢI  
QUÂN SAU CHIẾN THẮNG TRẬN ĐÀU  
NGÀY 2 VÀ 5-8-1964**

Ngày 7-8-1964, tại Hà Nội, Bộ Quốc phòng - Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam tổ chức trọng thể lễ tuyên dương công trạng các đơn vị Phòng không và Hải quân đã lập chiến công trừng trị bọn khiêu khích và gây chiến Mỹ đối với miền Bắc nước ta những ngày 2 và 5-8-1964. Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị Tổng Tư lệnh tối cao của dân tộc, đến chủ tọa buổi lễ trọng thể này.

Bác đến rất sớm. Bác rất vui. Bác ân cần thăm hỏi các đại biểu về tham dự buổi lễ trọng thể:

- Các chú có khỏe cả chứ? - Tiếp đó, Bác nói thêm một câu đầy ý nghĩa:

- Nóng cả, có phải không?

Sau đó, Bác hỏi ngay đến đại biểu bộ đội

phòng không. Đồng chí Phùng Thế Tài, Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân, vội đứng dậy.

- Chú Hữu Tài đấy à? Lên đây, lên đây! - Bác vừa gọi, vừa vẫy tay.

Đồng chí Phùng Thế Tài nghe Bác gọi mình bằng tên cũ, không sao nén nổi xúc động. Hồi đó năm 1944, vào một mùa Thu, anh thanh niên Hữu Tài được đồng chí Vũ Anh, thay mặt Tổng bộ Việt Minh, gọi lên giao nhiệm vụ quan trọng, là bảo vệ đồng chí Hoàng, một đồng chí cách mạng lão thành. Anh chưa biết đồng chí Hoàng là ai, nhưng Đảng đã giao nhiệm vụ, thì "Hữu Tài xin nguyện, nếu cần sẽ hy sinh cả tính mạng để bảo vệ đồng chí!". Ngày hôm sau, anh được gặp đồng chí Hoàng, một cụ già người nhỏ nhắn, mặc một chiếc áo bông sờn, tay chống gậy, chân đi dép rơm. Cụ không được khỏe nhưng đôi mắt sáng, chòm râu đen nhánh, vừa trông thấy anh, đồng chí Hoàng đã vui vẻ, nói:

- Chú Hữu Tài đấy à! Bác cháu ta đi công tác!

Đồng chí Hoàng, chính là Bác Hồ vô cùng kính yêu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta.

Hai mươi năm đã qua, anh được Đảng và Bác

Hồ đào tạo, bồi dưỡng thành cán bộ chỉ huy Quân chủng Phòng không - Không quân có trang bị kỹ thuật, đảm nhiệm trọng trách cùng toàn quân, toàn dân, bảo vệ bầu trời Tổ quốc.

Chú Hữu Tài! Lên đây! Cả chú Phát nữa!

Tiếng Bác Hồ ấm áp, thân mật, làm các anh như bừng tỉnh trong giấc mơ. Đồng chí Tài cùng đồng chí Nguyễn Bá Phát, Phó Tư lệnh Hải quân sung sướng bước lên đứng bên Bác, được Bác bắt tay giữa tiếng vỗ tay ran ran cả hội trường.

Lễ tuyên dương tổ chức trang trọng nhưng âm cúng, phấn khởi. Đoàn Chủ tịch buổi lễ trọng thể còn có các đồng chí Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Chí Thanh, Trần Quốc Hoàn, Văn Tiến Dũng, Song Hào, Trần Sâm.

Tới dự buổi lễ còn có nhiều cán bộ cao cấp trong quân đội, đại biểu các binh chủng, quân chủng, lực lượng Công an nhân dân vũ trang, đại biểu Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, đại biểu Đảng bộ và chính quyền một số địa phương vừa chiến thắng.

Hồ Chủ tịch đọc huân thị. Tất cả đại biểu dự lễ lắng nghe từng lời của Người. Hồ Chủ tịch nói:

- Bác rất vui mừng thay mặt Đảng và Chính

phủ, đến khen ngợi các chú đã lập được thành tích lớn trong các cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ vừa qua. Các chú đã chiến đấu rất dũng cảm, đã bắn rơi 8 chiếc máy bay Mỹ và bắn hỏng 3 chiếc, vừa rồi nghe tin thêm 4 chiếc máy bay nữa. Các chú đã bắt sống phi công Mỹ, đánh đuổi tàu chiến Mỹ ra khỏi vùng biển nước ta. Như vậy là rất tốt. Nhân dịp này, Bác gửi lời thân ái thăm hỏi các đơn vị Phòng không, Hải quân và các đơn vị bộ đội, Công an nhân dân vũ trang, dân quân tự vệ và đồng bào ta ở các vùng bị giặc khiêu khích, đã nêu cao truyền thống quyết chiến, quyết thắng và đã trừng phạt đích đáng kẻ địch.

Bác căn dặn:

- Chúng ta phải biết rằng đế quốc Mỹ và tay sai "chết thì chết nét không chừa"<sup>1</sup>. Chúng còn nhiều âm mưu hung ác. Trong trận này, chúng ta đã cho đế quốc Mỹ một bài học đích đáng. Đồng thời chúng ta thấy rõ hơn những ưu điểm và nhược điểm của ta. Các đơn vị bộ đội, Công an nhân dân vũ trang, dân quân tự vệ và các địa phương, cần rút kinh nghiệm để sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm. Các chú phải tiếp tục đẩy

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.90.

mạnh mọi mặt công tác và luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Nhân dân ta rất yêu chuộng hòa bình. Nhưng nếu đế quốc Mỹ và tay sai xâm phạm đến miền Bắc nước ta, thì toàn dân ta nhất định sẽ đánh bại chúng.

Hồ Chủ tịch vừa dứt lời, mọi người đều đứng dậy vỗ tay hồi lâu, tưởng như không dứt.

Tiếp sau đó, Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, phát biểu ý kiến:

- Chiến công vẻ vang của các chiến sĩ bộ đội Phòng không, Hải quân và các lực lượng vũ trang nhân dân ta có ý nghĩa rất to lớn. Đó là ý chí sắt đá của toàn quân và toàn dân ta kiên quyết bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và an ninh Tổ quốc, bảo vệ công cuộc lao động hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân miền Bắc nước ta. Đó là sự trừng phạt đích đáng dạy cho bọn kẻ cướp xâm lược Mỹ biết rằng: Liều lĩnh xâm phạm đến an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhất định chúng sẽ chuốc lấy thất bại nhục nhã. Các đồng chí đã làm tốt nhiệm vụ vinh quang bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ nghĩa xã hội. Các đồng chí

đã xứng đáng với đồng bào và Quân giải phóng miền Nam anh hùng hiện đang chiến đấu và chiến thắng trên tuyến đầu Tổ quốc.

Nhắc đến hành động xâm lược của đế quốc Mỹ, Đại tướng nghiêm khắc cảnh cáo:

- Đế quốc Mỹ hãy coi chừng! Mọi hành động khiêu khích, xâm lược đối với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhất định sức mạnh của toàn thể nhân dân Việt Nam sẽ đánh bại.

Tiếp theo đó Thiếu tướng Trần Sâm, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng đọc Lệnh khen thưởng của Hồ Chủ tịch.

Đồng chí Trường Chinh - Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trao tặng đơn vị Phòng không và đơn vị Hải quân Huân chương Quân công hạng Nhì và ôm hôn thăm thiết đại biểu các đơn vị với cử chỉ thân mật. Đồng chí Trường Chinh căn dặn: "Thắng lợi có ý nghĩa chính trị rất lớn, nhưng mới chỉ là bước đầu. Phải chú ý rút kinh nghiệm để trận sau thắng to hơn".

Thay mặt toàn thể cán bộ, chiến sĩ bộ đội phòng không - không quân, đồng chí Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân tỏ lòng

vô cùng phấn khởi được vinh dự nhận Huân chương cao quý của Quốc hội và Chính phủ trao tặng. Đồng chí chân thành cảm ơn sự quan tâm, chăm sóc của Quốc hội và Chính phủ đối với Quân chủng Phòng không - Không quân.

Đồng chí nói tiếp:

- Chúng tôi hiểu rằng những thắng lợi mà chúng tôi vừa giành được mới chỉ là bước đầu đạt được. Những chiến thắng vẻ vang đó trước hết là do sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng, của Bác Hồ, của Quân ủy Trung ương; nhờ có sự phối hợp chặt chẽ của các quân, binh chủng bạn và sự giúp đỡ tận tình của nhân dân.

Cuối cùng, đồng chí hứa:

- Nhận rõ vinh dự được nhận phần thưởng cao quý hôm nay, Quân chủng Phòng không - Không quân càng xác định rõ trách nhiệm nặng nề của mình trước Đảng và nhân dân, nguyện luôn luôn xứng đáng là lực lượng vũ trang cách mạng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với dân, luôn luôn cảnh giác cách mạng, kiên quyết chiến đấu vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, thống nhất Tổ quốc.

Trước khi buổi lễ kết thúc, Bác Hồ còn căn

dặn thêm:

- Vừa rồi, các cô, các chú làm được như vậy là rất tốt, nhưng không được chủ quan khinh địch. Phải đoàn kết, cảnh giác, giặc đến là đánh, đã đánh là phải thắng.

Bác vui vẻ giơ từng ngón tay lên nói tiếp:

- Thi đua mỗi người làm việc bằng hai. Vừa qua ta bắn rơi 8 chiếc phản lực, lần sau hai tám mươi sáu, rồi ba tám hai bốn...

Trong không khí tràn đầy phấn khởi, tin tưởng, cả hội trường dấy lên tiếng hoan hô vang dội, tỏ lòng kiên quyết thực hiện lời Bác dạy. Tiếng quân nhạc hùng tráng kết thúc buổi lễ mừng chiến thắng như giục giã mọi người đập lên đầu thù mà xóc tới và ngợi ca những tay súng tuyệt vời, với hào khí ngút trời đã làm nên chiến công vang lừng một ngày đầu thu Tháng Tám.

## **BÁC HỒ ĐỘNG VIÊN BỘ ĐỘI PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN TRƯỚC GIỜ RA TRẬN**

Sau thất bại nặng trên vùng trời Hàm Rồng, Thanh Hóa hai ngày 3 và 4-4-1965, không quân Mỹ hoàn toàn bị bất ngờ trước sự xuất hiện của không quân ta. Chúng vội thay đổi thủ đoạn, không đánh tập trung ồ ạt nữa, mà chỉ dùng tốp nhỏ, bay ở độ cao trên trung bình. Chúng cho rằng, ta chỉ có máy bay MIG-17, tốc độ chậm và hỏa lực mặt đất chỉ có pháo cao xạ là đáng kể. Nếu thường xuyên bay ở độ cao trên trung bình, coi như loại trừ được phần lớn hệ thống hỏa lực đó. Vì thế, từ cuối tháng 5-1965, không quân Mỹ tiếp tục mở đợt "leo thang" mới, đánh rộng ra khắp miền Bắc, chỉ trừ Hà Nội và Hải Phòng.

Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh quân chủng chúng tôi họp và nhận định tình hình, thấy phải nhanh chóng đưa bộ đội tên lửa ra quân, "vít

đầu máy bay địch" xuống mà đánh. Lúc này ta mới có hai trung đoàn tên lửa SAM-2 vừa thành lập. Trung đoàn 236 - Trung đoàn tên lửa đầu tiên mới bước vào huấn luyện từ tháng 5. Nhưng trước tình hình mới, Trung đoàn 236 phải rút bớt thời gian huấn luyện, khẩn trương ra quân đánh tan thủ đoạn mới của không quân Mỹ.

Chúng tôi nhận định trước mắt, địch chưa thể đánh Hà Nội. Cần phải đặt trận địa tên lửa ra ngoài Hà Nội, nơi không quân Mỹ thường hoạt động, sẽ giành được yếu tố bất ngờ. Một mặt báo cáo lên trên xin ý kiến chỉ đạo, một mặt chúng tôi cử cơ quan Tham mưu của quân chủng đi nghiên cứu, xác định rõ nơi cần bố trí trận địa tên lửa, thời gian ra quân và cách đánh sao cho đảm bảo chắc thắng!

Qua kiểm tra, thấy mới có hai tiểu đoàn hỏa lực tên lửa gồm 12 bộ phóng có thể ra quân chiến đấu. Nhưng với quyết tâm đánh thắng thủ đoạn mới của không quân Mỹ, kế hoạch tác chiến đã nhanh chóng hoàn thiện: Ta sẽ tổ chức một cụm phục kích lớn bắn máy bay Mỹ, gồm: 2 tiểu đoàn tên lửa với 12 bộ phóng; 2 trung đoàn và 2 tiểu đoàn pháo cao xạ có gần 30 đại đội pháo từ cỡ

37mm đến 100mm; 1 tiểu đoàn súng máy cao xạ tự hành trên xe bọc thép và 10 trận địa súng máy phòng không tầm thấp của dân quân, tự vệ. Lực lượng này được bố trí trên khu vực rộng gần hồ Suối Hai, bên sông Đà thuộc huyện Bất Bạt, tỉnh Hà Tây. Một đại đội radar cảnh giới được điều đến trực tiếp phục vụ cạm phục kích. Một Sở chỉ huy tiền phương của quân chủng, được thành lập, trực tiếp chỉ huy tác chiến toàn bộ lực lượng trên.

Sau khi được Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng tham mưu thông qua kế hoạch và chỉ đạo thêm, Thường vụ Đảng ủy quân chủng chúng tôi lập tức họp bàn tổ chức thực hiện: Đêm 20-7-1965, các đơn vị bắt đầu hành quân đi chiến đấu, chiếm lĩnh trận địa theo kế hoạch. Đêm 21-7-1965, hai tiểu đoàn tên lửa 63, 64 phải chiếm lĩnh xong trận địa. Các trận địa dự bị của tên lửa, pháo cao xạ cũng phải chuẩn bị xong trước ngày 22-7. Trận phục kích đánh máy bay Mỹ bắt đầu từ ngày 22-7, kéo dài đến hết tháng. Riêng hai tiểu đoàn tên lửa, sau khi đánh trận đầu phải cơ động ngay trong đêm đến trận địa mới. Hai trận địa tên lửa giả được dựng lên trên trận địa cũ bằng tre và cót ép, sơn như thật để nhử địch đến

tập kích, cho các đơn vị pháo cao xạ tiếp tục chiến đấu, lập công...

Nhưng tối 18-7-1965, chúng tôi bỗng nhận được thông báo đặc biệt: Bác Hồ nghe báo cáo bộ đội tên lửa chuẩn bị ra quân chiến đấu, đã yêu cầu quân chủng bố trí để Bác đến động viên các chiến sĩ trước giờ ra trận!...

Nhận được thông báo, chúng tôi vừa mừng, vừa lo. Mừng vì trước khi quân chủng thực hiện một nhiệm vụ chiến đấu mới, đã được Bác Hồ quan tâm đến động viên, giáo dục bộ đội. Lo vì các đơn vị sắp đi chiến đấu, đang gấp rút chuẩn bị hành quân lại ở xa Hà Nội, liệu đón Bác ở đâu sao cho đảm bảo bí mật, an toàn. Sau cùng chúng tôi quyết định điều Đại đội 1, pháo cao xạ Trung đoàn 234 và Tiểu đoàn 241, súng máy cao xạ tự hành trên xe bọc thép, hành quân gấp ngay trong đêm đến chiếm lĩnh trận địa pháo cao xạ đã có sẵn trên sân bay Bạch Mai, sẽ là nơi đón Bác.

Sau khi báo cáo Văn phòng Phủ Chủ tịch và Tổng cục Chính trị về thời gian, địa điểm đón Bác Hồ, chúng tôi phân công anh Phùng Thế Tài, Tư lệnh và anh Đặng Tính, Chính ủy quân chủng thay mặt Bộ Tư lệnh quân chủng đón Bác tại sân

bay Bạch Mai vào sáng sớm ngày 19-7. Tôi và các anh Phó Tư lệnh quân chủng vừa lo trực chiến trong Sở chỉ huy, vừa lo kiểm tra, đôn đốc các đơn vị hành quân theo kế hoạch. Tôi giao nhiệm vụ cho Cục Chính trị cử cán bộ sang đón sẵn tại sân bay Bạch Mai, phổ biến cho cán bộ hai đơn vị vừa hành quân đến, tổ chức giáo dục bộ đội giữ bí mật và chuẩn bị thật tốt trước khi đón Bác Hồ đến thăm. Đồng thời nhắc cơ quan cử phóng viên đến chụp ảnh, ghi âm bài nói của Bác Hồ với bộ đội, viết bài tuyên truyền kịp thời trong quân chủng.

Sáng sớm ngày 19-7-1965, Đại đội 1 Trung đoàn 234 và Tiểu đoàn 241 đã chiếm lĩnh song trận địa trên sân bay Bạch Mai. Tiếng máy nổ chạy đều và những khẩu pháo cao xạ đã nằm trong công sự, rung rinh lá nguyệt trang xanh. Những chiếc xe bọc thép, trên mỗi xe là khẩu súng phòng không hai nòng vươn cao, đỗ thành hàng sát mép đường băng sân bay. Khi khẩu lệnh "chuẩn bị chiến đấu xong" vang lên trên trận địa, cũng là lúc đoàn xe chở Bác Hồ vừa đến.

Cùng đi với Bác còn có đồng chí Văn Tiến Dũng, Tổng Tham mưu trưởng quân đội và đồng

chí Song Hào, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị. Bác bước nhanh đến với các chiến sĩ như một người cha hiền từ, rất gần gũi khiến ai nấy đều bồi hồi, xúc động. Đồng chí Phùng Thế Tài, Tư lệnh và đồng chí Đặng Tánh, Chính ủy quân chủng báo cáo với Bác về hai đơn vị được thay mặt toàn quân chủng đón Bác đến thăm. Đó là Tiểu đoàn 241, đơn vị súng máy cao xạ tự hành, mới thành lập được hơn hai tháng, đã "vừa đi, vừa đánh", cơ động hàng nghìn kilômét, bắn rơi nhiều máy bay Mỹ từ Ninh Bình, Hà Bắc tới Quảng Ninh. Đại đội 1 Trung đoàn 234 đã cơ động chiến đấu trên nhiều chiến trường, bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, trở thành "Đại đội quyết thắng" trong trung đoàn...

Bác Hồ giơ tay vẫy chào các chiến sĩ trên những chiếc xe bọc thép đỗ bên đường băng sân bay. Bác bước vào trận địa Đại đội 1, Trung đoàn 234. Bác leo lên một ụ đất giữa trận địa, chăm chú quan sát các chiến sĩ đang quay nòng pháo, thực hành một bài tập đánh "địch". Được biết Đại đội 1 đã góp phần tích cực cùng quân và dân Thanh Hóa bắn rơi hàng chục máy bay Mỹ trong hai ngày 3 và 4-4-1965 bên cầu Hàm

Rồng, Bác khen tất cả đồng bào và bộ đội đã lập chiến công. Nhưng Bác cũng nhắc cán bộ Đại đội 1, khi Bác thấy quần áo của bộ đội đều bạc trắng, cần phải tổ chức nhuộm lại cho anh em, phải nguy trang thật tốt, không được để lộ trận địa.

Bác xuống hầm pháo Khẩu đội 6. Bác giờ tay đếm từng người, rồi Bác hỏi tuổi đời, tuổi quân và tinh thần quyết tâm chiến đấu, kết quả tham gia chiến đấu vừa qua của các chiến sĩ. Đồng chí Khẩu đội trưởng Lương Phúc Thoại báo cáo với Bác về khẩu đội của mình. Bác cầm chiếc mũ sắt của Khẩu đội trưởng Lương Phúc Thoại xem một lúc, rồi Bác thử đội chiếc mũ sắt lên đầu Bác. Bác hỏi các chiến sĩ đội mũ sắt cả ngày có thấy nặng không, chiến đấu dưới trời nắng trên trận địa có nóng và vất vả không? Bác căn dặn các chiến sĩ phải chịu khó rèn luyện học tập, không ngừng nâng cao trình độ kỹ thuật và chiến thuật để đánh giỏi, bắn trúng hơn nữa...

Bác đi khắp trận địa. Bác rẽ vào một chiếc lều bạt của bộ đội xem đời sống của chiến sĩ trên trận địa lúc mưa gió hay trong những đêm hè nóng bức có vất vả, gian khổ lắm không? Bác hỏi các

chiến sĩ sống với nhau có vui vẻ không, có đoàn kết không?...

Bác đi thẳng xuống khu vực nấu ăn, nhà ăn của đơn vị. Bác mở lồng bàn xem những chậu cơm, canh và thức ăn, xem mức sống của các chiến sĩ trên trận địa ra sao. Bác căn dặn các chiến sĩ nuôi quân không được để lãng phí, phải chú ý giữ vệ sinh để bảo đảm phục vụ bộ đội ăn no, đánh thắng...

Bác quay ra trận địa, bộ đội đã tập hợp thành hàng ngay ngắn, đợi Bác ra để nghe Bác nói chuyện. Bác bảo các chiến sĩ ngồi xuống bãi cỏ và vây quanh Bác, để nghe Bác nói.

Mở đầu, Bác nói rất vui:

- Hôm nay Bác đến thăm các chú, thấy chú nào cũng hăng hái, mạnh khỏe, phấn khởi, Bác rất vui lòng. Sau đây Bác dặn các chú vài lời tóm tắt:

1- Giặc Mỹ đang "leo thang" ở miền Bắc, còn ở miền Nam chúng đang tăng thêm quân, thêm súng... Nhưng ta quyết không sợ. Nó đưa thêm chừng nào, ta diệt thêm chừng đó. Các chú bộ đội phòng không - không quân đã cùng với quân và dân ta bắn rơi gần 400 máy bay Mỹ, lập công như vậy là tốt. Các chú có vất vả gian khổ,

nhưng so với quân và dân miền Nam thì chưa thấm vào đâu. Phải noi gương quân và dân miền Nam đánh giỏi, đánh mạnh, đánh trúng hơn nữa. Chúng ta đã hạ gần 400 máy bay Mỹ, nhưng còn phải bắn rơi nhiều hơn nữa. Đừng thấy thắng mà chủ quan, đã gọi là quân sự thì phải cảnh giác cao, sẵn sàng chiến đấu tốt.

2- Phải nêu cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Có quyết tâm đánh, phải có quyết tâm đánh thắng và phải chuẩn bị tinh thần đánh liên tục, đánh đến khi nào giặc Mỹ phải rút khỏi Việt Nam mới thôi. Vừa qua ta chưa đánh tiêu diệt được địch. Ví dụ nó vào 10 chiếc, ta chỉ bắn rơi có 2. Vì sao? Vấn đề ở chỗ tinh thần của con người phải truyền qua súng, tức là phải có kỹ thuật giỏi. Phải luyện tập công phu mới bắn trúng, bắn rơi máy bay địch ngay từ loạt đạn đầu tiên. Có bắn trúng, bắn rơi ngay từ loạt đạn đầu mới bắn rơi được tại chỗ, mới tiết kiệm được đạn. Ta thường nói: "Một viên đạn, một quân thù", ở đây với loại pháo này, Bác cho các chú hai mươi viên một quân thù. Các chú cố học, cố rút kinh nghiệm, sẽ làm được.

3- Bộ đội phòng không - không quân có nhiều

binh chủng, lúc đánh phải hiệp đồng cho tốt, ai đánh tầng thấp, ai đánh tầng giữa, ai đánh trên cao phải phân công nhau, phối hợp chặt chẽ. Phải có tinh thần lập công tập thể, không được tranh công hoặc đổ lỗi cho nhau...

4- Các chú phải hết sức chú ý về vấn đề dân chủ và kỷ luật. Kỷ luật trong dân chủ, dân chủ phải có kỷ luật. Muốn dân chủ, kỷ luật cao, cán bộ phải gương mẫu tự phê bình. Mục đích tự phê bình và phê bình là để học cái hay, tránh cái dở, chứ không phải để nói xấu nhau. Lúc nào cũng phải đoàn kết chặt chẽ giữa cán bộ và chiến sĩ, giữa bộ đội với nhau, giữa nhân dân với bộ đội... Một ngón tay thì yếu, nhưng nắm ngón tay nắm lại thành quả đấm thì rất mạnh...

Cán bộ, chiến sĩ chăm chú lắng nghe như nuốt từng lời dạy bảo ân cần của Bác. Khi Bác nói đến tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, Bác hỏi: "Tất cả các chú đã sẵn sàng chưa?". Trận địa lại vang lên hai tiếng "Sẵn sàng!" đáp lời Bác. Nói về quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, Bác lại hỏi: "Các chú có quyết tâm không?". Tất cả hàng quân lại hô lớn: "Quyết tâm! Quyết tâm!"...

Bác gật đầu hài lòng, rồi Bác căn dặn thêm:

"Chúng ta phải tin tưởng vững chắc là ta nhất định thắng, Mỹ nhất định thua. Lúc này còn phân vân tàu địch to, tàu ta nhỏ, tàu bay địch nhiều, súng ta ít liệu có đánh được không là biểu hiện của quyết tâm chưa cao. Tuy không dám nhận là sợ địch nhưng chính đã sợ địch. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, lúc đầu ta yếu, địch mạnh nhưng Đảng đã chỉ ra: Trường kỳ kháng chiến nhất định thắng lợi và ta đã thắng lợi. Ta thắng lợi vì ta quyết tâm, ta đoàn kết. Vì tin tưởng thắng lợi ta mới dám dùng giáo mác đánh với xe tăng địch, cướp súng địch, diệt địch. Ta không có máy bay mà đã đánh tan xác hàng trăm máy bay địch...

Nhân dân ta ở miền Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược và bọn tay sai, lúc đầu chỉ có hai bàn tay trắng, nhưng càng đánh, càng thắng, càng mạnh. Nhân dân ta đều biết đánh giặc Mỹ xâm lược có gian khổ, có hy sinh, nhưng vì phải bảo vệ Tổ quốc, giữ lấy quê hương xóm làng nên nhân dân ta kiên quyết đánh và tin tưởng thắng lợi cuối cùng nhất định về ta... Giờ đây Mỹ đã đưa máy bay B.52 đến ném bom giết hại đồng bào ta ở miền Nam. Ta phải khẳng định rằng: "Dù đế quốc

Mỹ có lắm súng, nhiều tiền. Dù chúng có B.57, B.52 hay "bê" gì đi chăng nữa ta cũng đánh. Từng ấy máy bay, từng ấy quân Mỹ chứ nhiều hơn nữa ta cũng đánh, mà đã đánh là nhất định thắng"<sup>1</sup>.

Bác vừa dứt lời, cả trận địa đều vang lên tiếng vỗ tay của bộ đội và những tiếng hô không ngớt: "Kiên quyết thực hiện lời dạy của Bác!", "Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược!", "Hò Chủ tịch muôn năm!".

Các chiến sĩ đều lưu luyến nhìn theo Bác ra về, lòng đầy tin tưởng ở sự lãnh đạo của Đảng, của Bác Hồ.

Hôm sau giao ban Bộ Tư lệnh, anh Đặng Tính kể lại thật tỉ mỉ câu chuyện đón Bác Hồ trên trận địa và chúng tôi được nghe lại cuốn băng ghi âm bài nói của Bác Hồ với các chiến sĩ, do cơ quan Tuyên huấn đưa sang báo cáo. Chúng tôi quyết định phải thông báo ngay cho toàn quân chúng biết sự kiện Bác Hồ đến thăm và động viên các chiến sĩ trước giờ ra trận. Đồng thời phát động phong trào thi đua "luyện hay, đánh giỏi, bắn trúng loạt đạn đầu, bắn rơi tại chỗ

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.574.

nhieu máy bay Mỹ và bắn tiết kiệm đạn", để thực hiện lời Bác Hồ dạy... Cuốn băng ghi lời dạy bảo của Bác Hồ được in ngay thành những "tờ bướm" phát kịp thời xuống các trận địa, trước hết là cụm phục kích chiến đấu tên lửa ra quân thuộc khu vực Suối Hai, tỉnh Hà Tây.

## **BÁC HỒ ĐẾN THĂM BỘ ĐỘI TÊN LỬA NGAY SAU KHI VỪA RA QUÂN ĐÁNH THẮNG TRẬN ĐẦU**

Chiều ngày 26-8-1965, Bác Hồ đến thăm Tiểu đoàn 61, Trung đoàn tên lửa 236, ngay sau khi đơn vị lần đầu ra quân đã bắn rơi tại chỗ chiếc máy bay Mỹ thứ 400 trên miền Bắc. Tiểu đoàn 61 đặt trận địa gần đập Phùng, phía Tây thành phố Hà Nội. Cùng đi với Bác Hồ có đồng chí Văn Tiến Dũng, Tổng Tham mưu trưởng quân đội và đồng chí Phùng Thế Tài, Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân.

Bác Hồ từ trên xe xuống, bước vào trận địa. Bác dừng chân ở Khẩu đội 2 xem các chiến sĩ thao tác đạn. Sau đó Bác ghé vào thăm nhà bếp và nơi nghỉ của bộ đội. Thấy nơi ăn, chỗ ở của bộ đội dưới rặng cây vừa mát mẻ, vừa kín đáo, trận địa bố trí rất đẹp, Bác tỏ ý rất hài lòng.

Bác bước nhanh về phía cán bộ, chiến sĩ đã tập trung giữa trận địa. Đồng chí Tiểu đoàn trưởng Hồ Sỹ Hưu có phản xúc động, nên hơi lúng túng. Thấy thế Bác liền chủ động hô to: "Chào!" rồi Bác thân mật, nói:

- Các chú không biết chào đây nhé? Giờ Bác hô tiếp để các chú làm theo: "Ngồi xuống!"...

Cả tiểu đoàn hớn hờ, rậm rập làm theo lời Bác. Bác, cháu lại chan hòa cười vui vẻ.

Bác Hồ thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thăm hỏi sức khỏe cán bộ, chiến sĩ. Bác đặc biệt khen ngợi thành tích chiến đấu vừa qua của bộ đội tên lửa. Bác nói, đại ý:

- Các chú đã biết phát huy truyền thống của quân đội ta, ra quân là đánh thắng, chiến thắng ngay từ trận đầu, bắn rơi máy bay địch từ quả đạn đầu tiên. Như thế là tốt. Nhưng không được chủ quan, thỏa mãn. Phải ra sức học tập, rút kinh nghiệm hơn nữa, làm chủ khoa học - kỹ thuật để trận sau thắng lớn hơn trận trước, đánh thắng liên tục...

Trong buổi nói chuyện, Bác hỏi đồng chí Thụy, Chính trị viên tiểu đoàn về số lượng đảng viên và đoàn viên trong đơn vị. Được biết tỷ lệ đó

khá cao trong tiểu đoàn, Bác tỏ ý vui mừng, nói với các chiến sĩ:

- Hồi Cách mạng Tháng Tám, ta chỉ có gần 5.000 đảng viên, nhưng Đảng nói: "Cách mạng Tháng Tám nhất định thắng lợi!". Có đúng không các chú?

- Đúng ạ!

Bắt đầu kháng chiến chống thực dân Pháp, trước một kẻ địch mạnh, Đảng ta vẫn khẳng định: "Kháng chiến nhất định thắng lợi!". Có đúng ta thắng không các chú? Cả đơn vị đều đồng thanh, đáp lại rất to:

- Đúng! Đúng ạ!

Bác nói tiếp:

- Lần này, Chúng ta cũng nhất định đánh thắng giặc Mỹ xâm lược! Muốn thế, mọi người cần tin tưởng tuyệt đối ở Đảng. Phải khiêm tốn, ra sức học tập, không sợ khó, sợ khổ, sốt ruột, chủ quan, tự mãn. Có quyết tâm khắc phục khó khăn, gian khổ, chúng ta mới giành được thắng lợi.

Bằng những lời lẽ giản dị, dễ hiểu, dễ nhớ, Bác nhắc nhở cán bộ, chiến sĩ phải tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ, giữ gìn kỷ luật nghiêm minh.

Trước lúc kết thúc câu chuyện, Bác ân cần dặn dò:

- Các đồng chí là chiến sĩ Quân đội nhân dân, quân đội cách mạng, dù có trang bị hiện đại đến đâu cũng phải quý trọng sức người, sức của của nhân dân, không được sử dụng lãng phí. Về đảm bảo chiến đấu cần phải chặt chẽ, đồn cây của đồng bào thì phải bàn bạc với chi bộ, chính quyền địa phương và trả tiền sòng phẳng...

Những ngày sau đó, trên khắp các trận địa bảo vệ mục tiêu chủ yếu hoặc cơ động đi diệt địch ở phía Nam hay phía Bắc, bên những bệ phóng còn nóng bỏng thuốc đạn hay ở khu trung tâm đang luyện tập, các chiến sĩ đều tung bùng đón tin vui Bác Hồ đến thăm bộ đội tên lửa phòng không trẻ tuổi.

Sau mỗi lần Bác tới thăm, sức mạnh, tinh thần và tình cảm của các chiến sĩ Phòng không - Không quân lại như được nhân lên gấp bội. Những bệ phóng lại càng trở nên kỳ diệu, đưa những quả đạn tới đích, tiêu diệt không quân Mỹ càng nhiều hơn, góp phần đắc lực vào lưới lửa chiến tranh nhân dân đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, như lời Bác căn dặn.

## **CÁC CHIẾN SĨ KHÔNG QUÂN VÀ TÔI CÓ THÀNH TÍCH XUẤT SẮC ĐƯỢC GẶP BÁC HỒ**

Chiều ngày 10-4-1966, tôi được phân công thay mặt Bộ Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân dẫn đoàn chiến sĩ lái máy bay đã lập chiến công xuất sắc, lên Phủ Chủ tịch gặp Bác Hồ. Đây là sự kiện đặc biệt mà tôi rất phấn khởi và vinh dự được Bộ Tư lệnh quân chủng giao cho. Tôi gọi điện sang Tòa soạn báo Phòng không - Không quân, yêu cầu cử ngay một phóng viên mang theo máy ảnh, đi cùng tôi để ghi lại hình ảnh lịch sử này.

Chỉ 10 phút sau, anh Xuân Mai, phóng viên báo đã có mặt. Tôi bắt tay anh Xuân Mai, nói vui:

- Hay lắm! Xuân Mai đã có kinh nghiệm nhiều lần chụp ảnh Bác Hồ, cậu lên xe đi ngay với

tôi lên Phủ Chủ tịch, cố gắng chụp ảnh thật đẹp nhé!

Anh Xuân Mai cũng rất vui, vừa vỗ tay vào chiếc bình ắc quy chụp ảnh đeo bên hông, vừa nói:

- Báo cáo anh may quá, báo ta vừa được trang bị đèn chụp ảnh đêm, tuy đã cũ nhưng sử dụng còn tốt!

Xe chúng tôi chạy đến cổng Phủ Chủ tịch, trời đã xẩm tối. Anh em ở Văn phòng cơ quan Phủ Chủ tịch đã đón sẵn, hướng dẫn xe chạy vào sát tận bậc thềm. Lúc này, xe chở các chiến sĩ lái máy bay cũng vừa đến. Tôi kiểm tra quân số thấy có các anh Trần Hanh, Lâm Văn Lích, Nguyễn Nhật Chiêu, Ngô Đức Mai, Nguyễn Hồng Nhi, đều lái máy bay MIC ở Trung đoàn 921 và Phan Như Căn, lái máy bay AN2 ở Trung đoàn 919, vừa bắn cháy tàu biệt kích Mỹ xâm phạm vùng biển Sầm Sơn, Thanh Hóa. Theo kế hoạch, đoàn còn thiếu anh Phạm Ngọc Lan, lái máy bay MIC ở Trung đoàn 921.

Anh Vũ Kỳ, Thư ký của Bác Hồ niềm nở dẫn chúng tôi lên phòng khách. Trên bàn đã thấy bày sẵn ấm chén pha trà, những đĩa kẹo và hoa quả.

Chúng tôi vừa ngồi xuống ghế, đã thấy Đại tướng Võ Nguyên Giáp tươi cười bước vào. Tôi đứng lên định báo cáo, nhưng Đại tướng Võ Nguyên Giáp ra hiệu cho tôi ngồi xuống, vì lúc này Bác Hồ đã xuất hiện trước khung cửa. Bác mặc bộ quần áo nâu giản dị, chân đi đôi dép lốp, râu, tóc Bác bạc phơ, nhưng da Bác vẫn hồng hào, đôi mắt Bác vẫn rất sáng. Chúng tôi sung sướng cùng đứng lên chào Bác. Anh Vũ Kỳ, báo cáo với Bác:

- Thưa Bác, Quân chủng Phòng không - Không quân dẫn các chiến sĩ thi đua lên báo cáo thành tích với Bác!

Đại tướng Võ Nguyên Giáp đứng bên Bác, vội tiếp lời:

- Thưa Bác! Đây là các chiến sĩ lái máy bay đã chiến đấu dũng cảm, bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, bắn cháy tàu biệt kích Mỹ, lên gặp Bác!

Bác Hồ vui vẻ bảo chúng tôi ngồi xuống. Bác âu yếm nhìn khắp lượt chúng tôi, rồi Bác lấy trong túi áo ra một mảnh giấy, vừa đeo kính, Bác vừa nói:

- Hôm nay các đại biểu bộ đội không quân lên gặp Bác, Bác gọi đến chú nào thì chú ấy tự giới thiệu quê quán, vợ con, gia đình cho Bác nghe.

Nào chú Trần Hanh! Bác biết rồi, ngồi xuống!  
Chú Phạm Ngọc Lan đâu?

Tôi vội đứng lên, báo cáo:

- Thưa Bác, đồng chí Lan hôm nay mệt,  
không đến gặp để báo cáo Bác được.

Nghe tôi báo cáo đồng chí Phạm Ngọc Lan  
mệt, Bác sừng sốt hỏi:

- Sao? Chú Lan ốm à? Ốm thế nào, có nặng  
lắm không?

Tôi báo cáo Bác, đồng chí Lan chỉ mệt thôi,  
chỉ cần nghỉ vài ba ngày là khỏi, Bác mới yên  
lòng, gọi tiếp:

- Chú Lâm Văn Lịch đâu?

- Thưa Bác, cháu đây ạ! Cháu quê ở Bạc  
Liêu ạ!

- Thế chú đã có cháu chưa?

- Dạ, thưa Bác, cháu có một cháu rồi ạ!

- Thím ấy cùng tập kết từ miền Nam ra ngoài  
này chứ?

- Thưa Bác, vâng ạ!

Bác bảo đồng chí Lâm Văn Lịch ngồi xuống.  
Bác gọi tiếp:

- Chú Ngô Đức Mai đâu?

Ngô Đức Mai sung sướng đứng lên:

- Thưa Bác, cháu đây!

Đồng chí Ngô Đức Mai nói chưa hết câu, Bác đã ngắt lời, hỏi:

- Chú người miền Trung à?

Trước sự ân cần của Bác, Ngô Đức Mai như mạnh dạn lên:

- Thưa Bác, cháu quê ở huyện Thanh Chương, cách nhà Bác chỉ độ 10 cây số thôi ạ! Mỗi lần được nghỉ phép qua nhà, cháu đều sang thăm nhà Bác. Có đêm cháu ngủ ở nhà Bác, mong mãi mà Bác không về!

Bác cười thân mật:

- Ai mời mà chú đến?

- Thưa Bác, cháu nhớ Bác quá nên cháu đến ạ!

Bác bảo đồng chí Ngô Đức Mai ngồi xuống, rồi Bác hỏi tiếp từng người. Sau cùng, Bác nói:

- Bác nghèo, Bác chẳng có gì cho các chú. Bác tặng mỗi chú một chiếc Huy hiệu của Bác và mời các chú ăn kẹo. Chú nào ăn được bao nhiêu, cứ lấy mà ăn, cứ tự nhiên.

Chúng tôi ngồi quây quần quanh Bác, trò chuyện vui vẻ như đàn con quanh người cha. Đại tướng Võ Nguyên Giáp như người anh cả, chia

kẹo cho từng người. Đồng chí Ngô Đức Mai ngồi bên Bác, lại thủ thỉ:

- Thưa Bác, Bác có khỏe luôn không ạ? Mỗi bữa Bác xoi được mấy bát cơm ạ?

Một tay Bác ôm lấy Ngô Đức Mai, một tay Bác ôm lấy Lâm Văn Lích, Bác nói:

- Bác ăn đủ thì thôi, Bác vẫn khỏe. Các chú cứ đánh Mỹ cho giỏi, bắn rơi thật nhiều máy bay Mỹ là Bác khỏe, Bác vui.

Bác quay sang nói với tôi.

- Đạo này Phòng không và Không quân ta đánh khá! Phải cho anh em rút kinh nghiệm kịp thời, chú chủ quan, tự mãn; bắn trúng nhưng phải tiết kiệm đạn.

Dừng lại một lát, Bác nói tiếp:

- Các chú đã dừng cảm bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, bắn cháy tàu biệt kích Mỹ. Như vậy là tốt. Nhưng muốn tiếp tục diệt nhiều máy bay địch hơn nữa, các chú phải ra sức học tập chiến thuật, kỹ thuật giỏi. Các chú phải học tập quân và dân miền Nam anh hùng, đánh trúng hơn nữa...

Đại tướng Võ Nguyên Giáp đỡ lời Bác, nói

với chúng tôi:

- Hôm nay được gặp Bác Hồ, được nghe những lời Bác căn dặn, các đồng chí trở về phải nói lại với anh em trong đơn vị cùng học tập và làm theo lời Bác, lập nhiều chiến công xuất sắc hơn nữa.

Tôi thay mặt Bộ Tư lệnh Quân chủng, hứa với Bác sẽ tổ chức phổ biến những lời Bác dạy cho cán bộ, chiến sĩ toàn Quân chủng Phòng không - Không quân, quyết tâm thi đua thực hiện lời Bác dạy, ra sức "Luyện hay, đánh giỏi, đánh tiết kiệm đạn", lập nhiều thành tích dâng lên để Bác khỏe, Bác vui...

Lúc này, anh Vũ Kỳ từ phòng bên chạy sang, báo cáo với Bác, anh chị em Đoàn văn công Quân khu III đã chuẩn bị xong, mời Bác và chúng tôi cùng sang xem biểu diễn.

Trước lúc sang xem biểu diễn, Bác cho chúng tôi được chụp ảnh kỷ niệm với Bác ngay trong phòng khách. Bác ngồi giữa, bên phải Bác là Đại tướng Võ Nguyên Giáp và đồng chí Phan Như Cảnh; bên trái Bác là các đồng chí Ngô Đức Mai, Nguyễn Hồng Nhị. Tôi đứng sau lưng Bác cùng các anh Vũ Kỳ, Trần Hanh, Lâm Văn Lích,

Nguyễn Nhật Chiêu.

Bác cho cả các đồng chí chụp ảnh, lái xe và các chị em phục vụ cùng sang xem văn công biểu diễn với Bác. Chúng tôi đều ngồi ở những hàng ghế sau lưng Bác. Chương trình biểu diễn của Đoàn văn công Quân khu III là vở hát chèo "Đường về trận địa". Cả vở chèo, ngoài dàn nhạc, chỉ có hai diễn viên, một là nam bộ đội, một là nữ chiến sĩ dân quân. Không có sân khấu, không có phong màn. Bác và chúng tôi xem biểu diễn đều ngồi quây quần như xem "chèo sân đình" ở một làng quê Việt Nam. Vở chèo là câu chuyện cảm động về tình đoàn kết quân, dân luôn luôn nêu cao cảnh giác, cùng góp sức chiến đấu bảo vệ quê hương, bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, phối hợp với miền Nam ruột thịt, đánh Mỹ và thắng Mỹ.

Buổi biểu diễn kết thúc. Bác Hồ đứng lên thân ái bắt tay, khen ngợi từng diễn viên. Bác bảo đồng chí Vũ Kỳ mang kẹo ra thưởng cho anh chị em Đoàn văn công. Bác còn nhắc phải chia cả kẹo cho các cháu ở nhà...

Khi Bác và Đại tướng Võ Nguyên Giáp bước ra khỏi phòng, chúng tôi đều đứng nghiêm, lễ

phép kính chào Bác. Chúng tôi ai cũng lưu luyến nhìn theo Bác. Tôi đã có một số lần được gặp Bác, được đón Bác đến thăm đơn vị bộ đội tại trận địa đánh máy bay Mỹ, nhưng lần này, lần đầu tiên tôi được dẫn các chiến sĩ lái máy bay có thành tích xuất sắc lên Phủ Chủ tịch gặp Bác Hồ, là kỷ niệm sâu sắc nhất, tôi không bao giờ quên.

## LÃNG HOA VÀ HAI TÁM HUY HIỆU BÁC HỒ GỬI TẶNG

Chiều ngày 5-9-1966.

Hà Nội nổi còi báo động liên tục, rồi lại báo yên. Từ sân bay Gia Lâm, hai chiếc MIC-17 cất cánh bay thẳng xuống hướng Nam, rồi bay trở về khi còi báo yên. Chiều ngày 5-9-1966 là một chiều yên tĩnh của Hà Nội. Đêm xuống càng yên ả. Đèn điện thành phố bật sáng. Đèn trên sân bay Gia Lâm cũng sáng rực. Tiếng còi tàu, tiếng ô tô trên đường số 1, đường số 5 đều nhộn nhịp, vận chuyển hối hả của đêm thời chiến tranh.

Bên trong cái vẻ ngoài yên tĩnh của Thủ đô Hà Nội, là một ngày hoạt động chiến đấu sôi động, căng thẳng của cán bộ, chiến sĩ trong Sở Chỉ huy Quân chủng Phòng không - Không quân và các biên đội máy bay chiến đấu, tại sân bay Gia Lâm.

Từ sáng sớm ngày 5-9, máy bay địch đã hoạt

động nhiều trên bầu trời tỉnh Nam Hà. Có tốp chúng bay vào tới khu vực Chi Nê, Xích Thổ rồi lại bay ra. Đại đội ra đa 45 dẫn đường, liên tiếp bắt được mục tiêu, báo cáo đầy đủ phần tử về Tổng trạm Sở Chỉ huy quân chủng. Những tốp máy bay đang thực hiện các phi vụ tuần thám vũ trang để đánh phá giao thông ven biển, hay chúng đang thực hiện nghi binh? Có phải chúng cố tình nhử máy bay ta không? Rồi chúng bất ngờ ập vào đánh Hà Nội từ những hướng khác? Khoảng 16 giờ 15 phút, Sở Chỉ huy quân chủng ra lệnh cho một biên đội MIC-17 cất cánh từ sân bay Gia Lâm, bay về hướng Nam đánh địch. Đến 16 giờ 30 phút, Đoàn không quân 923 báo cáo: Cả biên đội trở về an toàn, kết thúc trận đánh nhanh, đã diệt gọn cả tốp 2 chiếc F8 trên vùng trời Nam Định, có một giặc lái nhảy dù bị ta bắt sống.

Hà Nội nổi còi báo yên. Hai chiếc MIC-17 đã lăn bánh vào sân đậu. Cả sân bay Gia Lâm đều hân hoan với chiến công của hai phi công Nguyễn Văn Bảy và Võ Văn Mẫu.

Đài Tiếng nói Việt Nam phát đi bản tin văn về chiến thắng chiều nay của không quân ta trên

bầu trời tỉnh Nam Hà. Tham mưu trưởng Trung đoàn Không quân 923 - Nguyễn Văn Thuyết đang chăm chú nhìn vào mấy mảnh mê ca đặt trên bàn, nghe người thợ máy báo cáo. Một lát sau, Tham mưu trưởng mới vỡ lẽ về mảnh mê ca này là "chiến lợi phẩm" do Võ Văn Mẫn đã mang từ trên không về! Nhưng làm sao một mảnh mê ca từ nắp buồng lái của chiếc F8 lại có thể bay vào ống hút gió của chiếc MIC-17 do Mẫn lái? Hai người đều suy nghĩ, Tham mưu trưởng Thuyết chợt bật ra một tiếng nói lớn: "Thôi đúng rồi, Mẫn đã bắn gần, quá gần, do tinh thần tấn công cao, nhưng cũng nguy hiểm quá!". Rồi Tham mưu trưởng Thuyết nhắc đồng chí thợ máy:

- Đây là trường hợp thật đặc biệt trong không chiến! Đồng chí về kiểm tra kỹ lại máy bay do đồng chí Mẫn lái, xem còn mảnh mê ca nào nữa không? Các đồng chí phải giữ lấy các mảnh mê ca ấy để sau này trưng bày tại Bảo tàng quân chủng đấy... Người thợ máy đi rồi, Tham mưu trưởng Thuyết vẫn ngồi suy nghĩ, ngắm nhìn mãi. Bỗng Trung đoàn trưởng Nguyễn Phúc Trạch, đẩy cửa bước vào, nói:

- Xin thông báo một tin rất mới! Bác Hồ

thường Huy hiệu của Người cho đồng chí Bảy và đồng chí Mẫn đấy! Vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng và xúc động, không kịp chào Trung đoàn trưởng, Tham mưu trưởng Thuyết vội hỏi:

- Làm sao Bác biết chiến công của trung đoàn ta sớm thế? Thay cho câu trả lời, Trung đoàn trưởng chỉ nhìn anh và cười hề hả:

- Mới đây, nhân dịp Quốc khánh mừng 2-9, Bác đã gửi tặng một số lẵng hoa và một số Huy hiệu của Người tới Quân chủng Phòng không - Không quân. Bộ Tư lệnh quân chủng đã chuyển cho Đoàn không quân 923 chúng ta một lẵng hoa và hai tấm Huy hiệu của Người để tặng cho các chiến sĩ lái lập được chiến công xuất sắc. Nhận được phần thưởng của Người, toàn thể đơn vị đã hứa quyết tâm bắn rơi thật nhiều máy bay Mỹ, để xứng đáng với sự tin cậy và thương yêu của Bác. Hôm nay, Nguyễn Văn Bảy và Võ Văn Mẫn đã thực hiện được lời hứa đó. Chỉ sau trận đánh vài giờ, Bác Hồ được quân chủng gọi điện báo cáo tin thắng trận, Bác biết tin đã nhắc ngay việc tặng Huy hiệu của Người để kịp động viên tập thể và các chiến sĩ.

Đang vui thì Tham mưu trưởng Nguyễn Văn

Thuyết sôi nổi hỏi Trung đoàn trưởng. "Còn cái này", "của quý quân chúng đã biết chưa anh?"- "Cái này tôi chưa kịp báo cáo"! Nhặt lấy mảnh mê ca, giọng Trung đoàn trưởng Nguyễn Phúc Trạch trầm hẳn xuống:

"Tại sao Mẫn lại đánh gần quá như vậy? Đánh thế này không đảm bảo an toàn! Đã bao nhiêu lần cấp trên nhắc nhở, chúng ta cũng đã bàn bạc khẳng định ta đánh thắng địch nhưng phải giữ được lực lượng ta để chiến đấu lâu dài". Nghe Trung đoàn trưởng nói đúng như ý nghĩ của mình, Tham mưu trưởng Thuyết, nói tiếp lời:

- Chiều nay biên đội đánh nhanh, thông minh, dũng cảm diệt gọn cả tốp F8 là rất giỏi! Còn nhược điểm là đánh quá gần, tôi đề nghị phải "uốn nắn" lại một cách nghiêm chỉnh. Đây là bài học kinh nghiệm rất quý cho không quân ta đấy!

## ĐÁP LỜI KÊU GỌI CỦA BÁC HỒ KÍNH YÊU

"Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập, tự do"<sup>1</sup>.

Lời kêu gọi ngày 17-7-1966 của Bác Hồ kính yêu đã trở thành lời hịch lịch sử, là cái mốc đặc biệt quan trọng trên chặng đường chiến đấu và chiến thắng vẻ vang của Quân chủng Phòng không - Không quân.

Nhưng ngay trước ngày Bác ra lời kêu gọi chưa đầy một tháng, lực lượng Phòng không Hà Nội và Quân chủng Phòng không - Không quân đã có một kỷ niệm không vui. Đó là trưa ngày 29-6-1966, đế quốc Mỹ tổ chức trận tập kích lớn

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.131.

với 24 máy bay F105 đánh phá kho xăng Đức Giang, mở đầu bước leo thang mới cực kỳ nghiêm trọng, lần đầu tiên đánh vào Hà Nội - Thủ đô một nước có chủ quyền. Trận đó, bộ đội Phòng không Hà Nội đánh kém, để mục tiêu bị tổn thất nặng. Nghiêm khắc mà nói, lại một lần nữa bị bất ngờ. Tuy đã xây dựng cho bộ đội có quyết tâm chiến đấu cao, nhưng quyết tâm ấy chưa được biến thành biện pháp tác chiến cụ thể. Công tác nắm địch chưa sát do đó bố trí đội hình tác chiến không phù hợp. Sau này qua tài liệu của địch ta thu được, không quân Mỹ có kế hoạch đánh phá các kho xăng ở Hà Nội, Hải Phòng từ những ngày trước đó. Chúng đã tranh cãi, cân nhắc nhiều lần, phải chuẩn bị tỉ mỉ mọi mặt, từ việc tung dư luận, lựa chọn những phi công có nhiều kinh nghiệm, chọn thời gian, vì chúng biết đánh sâu vào Hà Nội sẽ gặp hỏa lực phòng không của đối phương mạnh. Về thời gian, lúc đầu chúng dự định đánh vào ngày chủ nhật 22-6-1966. Nhưng do thời tiết xấu, không có lợi cho quân Mỹ, chúng hoãn đến ngày 29-6-1966.

Chúng tôi còn bị bất ngờ cả về thủ đoạn đánh

phá của địch. Lúc ấy ta quan niệm địch thường dùng thủ đoạn bay bằng đê ném bom. Do đó cách bố trí đội hình chiến đấu của ta thiên về kiểu "mâm xôi con gà", dàn đều lực lượng từ ngoài vào trong. Thế nhưng không quân Mỹ đã dùng thủ đoạn cơ động tổng hợp, lấy độ cao nhất định mới bỏ nhào cất bom vào khu vực kho xăng Đức Giang. Khi đó, ta chỉ có một đại đội pháo 37 mm bố trí gần mục tiêu kho xăng từ 2.000 đến 2.500 m. Giãn cách giữa các đại đội pháo rộng đến 4.500m. Rõ ràng lực lượng đánh địch bỏ nhào quá ít. Trong tình hình như vậy, hiệu suất chiến đấu kém, bắn không trúng, không rơi máy bay địch là điều không thể tránh khỏi. Mặc dù tinh thần chiến đấu của bộ đội rất cao, bắn tốn rất nhiều đạn, nhưng không tiêu diệt được địch, kho xăng vẫn bốc cháy.

Trận chiến đấu kém hiệu quả ngày 29-6-1966 như một lời cảnh báo nghiêm khắc đối với người chỉ huy và lãnh đạo từ cấp trung đoàn, sư đoàn, tới cấp quân chủng. Rất nhiều vấn đề nóng bỏng được đặt ra đòi hỏi phải được giải đáp một cách khẩn trương, không chỉ động viên bộ đội về chính trị tư tưởng, ý chí chiến đấu mà còn là chiến thuật

bố trí, cách đánh và nắm được thủ đoạn chiến thuật của địch,...

Ngày 5 giờ chiều ngày 29-6-1966, tôi được phân công bay xuống Hải Phòng bằng máy bay lên thẳng. Cùng đi với tôi có một đồng chí trợ lý tác chiến và một đồng chí trợ lý quân báo. Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh quân chủng giao cho tôi xuống trực tiếp nắm tình hình chiến đấu tại Sư đoàn 363 ở Hải Phòng và trực tiếp làm việc với đồng chí Bí thư Thành ủy về việc hiệp đồng tác chiến giữa bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, nhằm phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của lưới lửa phòng không, bảo vệ vững chắc thành phố cảng, cửa ngõ tiếp nhận hàng của bạn bè quốc tế vào miền Bắc.

Máy bay cất cánh từ sân bay Bạch Mai, lượn một vòng trên thành phố rồi thẳng hướng Đông bay tới. Từ trên máy bay nhìn xuống, thấy những cột khói ở kho xăng Đức Giang vẫn nghi ngút bốc lên, tôi thấy tim mình đau thắt lại. Chỉ một trận đánh với 24 chiếc máy bay Mỹ, chúng đã thực hiện được ý đồ nham hiểm, đánh phá vào khối nhiên liệu lớn của ta. Rồi đây, cuộc chiến chắc chắn sẽ còn ác liệt và phức tạp hơn nhiều. Không

phải chỉ hàng chục mà hàng trăm lần chiếc máy bay các chủng loại; chúng sẽ còn leo những nấc thang nghiêm trọng hơn, đánh phá thẳng vào những mục tiêu quan trọng như cầu phà, vào mục tiêu kinh tế, chính trị sâu trong nội thành. Chúng ta phải tổ chức cuộc chiến đấu đánh trả không quân Mỹ thế nào để thắng được mọi thủ đoạn chiến thuật, kỹ thuật của chúng ngày càng phức tạp hơn. Làm sao ta có thể hoàn thành được nhiệm vụ Đảng, Bác Hồ, Quân ủy Trung ương và nhân dân giao cho ngày càng nặng nề, bảo vệ vững chắc bầu trời miền Bắc, chi viện đắc lực cho cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam.

Tôi có đọc một số tài liệu về cuộc phòng thủ Mátxcova (Nga) và Luân Đôn (Anh) trong Chiến tranh thế giới thứ hai. Khi tôi học tập tại Trường Quân sự, Chính trị Bắc Kinh, bạn cũng có nêu. Nhưng điều kiện lúc ấy khác bây giờ. Các bạn Trung Quốc thường nói: Không quân Mỹ đánh phá, hủy diệt Thủ đô Bình Nhưỡng trong cuộc chiến tranh Mỹ - Triều Tiên, nhưng lúc đó, loại máy bay hiện đại nhất là B.29. Nay chúng sử dụng nhiều loại máy bay phản lực tốc độ rất cao, có cả máy bay ném bom hạng nặng B.52.

Khi bay đến cầu Lai Vu - Hải Dương, tôi đã nhìn thấy cột khói bốc lên từ phía Hải Phòng. Đó là cột khói của kho xăng Thượng Lý, cũng bị máy bay Mỹ ném bom, bốc cháy trưa ngày 29 tháng 6, cùng lúc chúng đánh kho xăng Đức Giang ở Hà Nội. Không ai bảo ai, cả ba chúng tôi đều im lặng. Tự nhiên, tôi nghĩ đến Bác Hồ và cảm thấy như mình có lỗi. Chúng tôi ân hận vì chưa đánh thắng để Bác vui.

Chạng vạng tối chúng tôi đến Hải Phòng, xe đón chúng tôi đi nhanh đến nhà riêng đồng chí Trần Kiên - Bí thư Thành ủy. Lúc này đồng chí Trần Văn Giang, Chính ủy Sư đoàn Phòng không 363 Hải Phòng cũng đã có mặt, cùng đồng chí Trần Kiên ra đón. Chúng tôi bắt tay nhau, nhưng không ai cười. Vào tháng 6, trời oi bức và hình như cả hơi nóng từ kho xăng Thượng Lý phả vào, càng làm không khí nóng thêm!

Hơn 23 giờ làm việc xong, chúng tôi cùng xác định nhiệm vụ quan trọng bậc nhất trước mắt là tập trung mọi cố gắng đánh bại bước leo thang mới của không quân Mỹ, bảo vệ vững chắc thành phố cảng Hải Phòng, đặc biệt là nơi tiếp nhận

hàng từ ngoài vào vận chuyển được thông suốt, không để bị địch đánh hỏng, trong đó con đường số 5 rất quan trọng. Chính tuyến giao thông này góp phần bảo vệ vững chắc cho Hải Phòng, nối liền với Thủ đô Hà Nội. Trong buổi làm việc với Thành ủy Hải Phòng, tôi đã nhấn mạnh: "Hải Phòng là miệng, đường số 5 là cổ họng, Hà Nội là dạ dày. Chỉ riêng về ý nghĩa hậu cần thôi, nếu bảo vệ vững chắc hệ thống này, đã góp phần đảm bảo cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta thắng lợi. Đề nghị Đảng bộ nỗ lực cùng bộ đội phòng không Hải Phòng, chung sức chung lòng, thi đua lập công, tiêu diệt được nhiều máy bay Mỹ, bảo vệ vững chắc mục tiêu. Ta không chỉ động viên về chính trị tinh thần, dù là rất quan trọng, mà phải bàn cách đánh, dám đánh và biết cách đánh sao cho phù hợp địa hình ven biển. Phải có cách bố trí đón lỗng từ xa và chú ý thủ đoạn địch bay thấp, vào gần tới mục tiêu mới bốc lên cao đánh vào mục tiêu!

Khuya hôm đó, chúng tôi mới bay về Hà Nội. Khi những quầng sáng từ phía Hà Nội hiện lên trước khung cửa máy bay, chúng tôi mới thấy lòng mình dịu đi đôi chút. Hà Nội vẫn bình yên

với ánh điện sáng.

Sau sự kiện ngày 29 tháng 6 đó, Quân chủng Phòng không - Không quân bước vào cuộc chiến đấu mới, làm theo Lời kêu gọi thiêng liêng của Bác Hồ. Sức mạnh từ đó được nhân lên gấp bội. Trong đợt thi đua lập công hưởng ứng Lời kêu gọi của Bác, chỉ trong vòng một tháng kể từ ngày 17-7 đến ngày 17-8-1966, quân và dân miền Bắc đã bắn rơi 138 máy bay Mỹ, bắt sống nhiều giặc lái. Đó là tháng bắn rơi nhiều máy bay Mỹ nhất, tính từ ngày xảy ra cuộc chiến tranh phá hoại do đế quốc Mỹ gây ra đối với miền Bắc. Riêng Hà Nội đã lập nhiều chiến công xuất sắc: Ngày 19-7-1966, Trung đoàn tên lửa 236 bắn rơi tại chỗ chiếc F8U ngay cửa ngõ phía Nam Hà Nội. Tên giặc lái rơi xuống đất hồi lâu vẫn chưa hết bàng hoàng, kinh sợ, hấn khai: *"Tôi rất chú ý phát hiện tên lửa để tránh, nhưng tôi đã hoàn toàn bị bắt ngờ!"*. Khi Tiểu đoàn 61 phóng đạn, bọn chúng kích địch phát hiện tên lửa của ta, chúng tập trung lao vào đánh phá trận địa. Đại đội 2, Trung đoàn pháo Phòng không 220 đã kịp thời nổ súng. Một chiếc A4 trúng đạn nổ tung xác, rơi xuống cạnh Nhà máy đường Vạn Điểm. Tên giặc lái nhảy dù,

đã bị chính những chiến sĩ lái xe Đại đội 2 bắt sống. Liên tiếp hai ngày sau đó, ngày 21 và 23 tháng 7, Tiểu đoàn 63 đã bắn rơi hai chiếc F105 của Mỹ.

Như vậy, chỉ một tuần lễ sau khi có Lời kêu gọi của Bác, hưởng ứng đợt thi đua do quân chủng phát động, kế hoạch tuyên truyền, động viên của Cục Chính trị, bộ đội phòng không Hà Nội đã bắn rơi 6 máy bay Mỹ và bắn bị thương một số chiếc, bắt sống 5 tên giặc lái. Tiểu đoàn 61 là đơn vị lập công đầu sau khi có Lời kêu gọi của Bác, đã được Bộ Tư lệnh tặng bức trướng có dòng chữ: "Làm theo lời Bác, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược".

Tối 24-7-1966, tại buổi lễ kỷ niệm một năm ngày bộ đội tên lửa ra quân đánh thắng trận đầu, tôi thay mặt Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh quân chủng nhiệt liệt chào mừng và biểu dương thành tích chiến đấu của Trung đoàn 236 và trao tặng Tiểu đoàn 61 phần thưởng cao quý đó.

Tôi phát biểu với bộ đội: Suốt một năm qua, các đồng chí đã hành quân cơ động chiến đấu trên nhiều địa phương; đã bắn rơi chiếc máy bay thứ 900 trên quê hương Bác Hồ. Các đồng chí đã

đánh nhiều trận xuất sắc. Có trận chỉ bằng một quả đạn tên lửa, bắn rơi hai chiếc máy bay Mỹ. Như trận ngày 7-3-1966, ở Quỳnh Lưu, Nghệ An. Các đồng chí được Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương nhiệt liệt khen ngợi. Chặng đường chiến đấu vẻ vang vừa qua của các đồng chí rất quý, cần phát huy. Giờ đây các đồng chí sắp bước vào chặng đường chiến đấu mới, sẽ quyết liệt hơn. Trước tình hình mới, Bộ Tư lệnh quân chủng quyết định điều đơn vị các đồng chí từ Khu 4 về đây, giao cho các đồng chí nhiệm vụ mới đặc biệt quan trọng, cùng các đơn vị bạn bảo vệ vững chắc Thủ đô Hà Nội, bảo vệ Trung ương Đảng và nơi Bác Hồ làm việc. Các đồng chí sẽ là những chiến sĩ cận vệ anh hùng của Thủ đô anh hùng!

Tôi thấy trên những khuôn mặt trẻ của các chiến sĩ ánh lên niềm xúc động sâu sắc. Những cặp mắt long lanh của họ như nói với tôi rằng, nếu kẻ địch dám liều lĩnh "leo thang" đến đánh phá Hà Nội, nơi Trung ương Đảng và Bác Hồ làm việc, nhất định chúng sẽ bị trừng trị đích đáng.

Ngày đầu Xuân năm 1967, trong phòng họp

quen thuộc ở sân bay Bạch Mai, Bộ Tư lệnh quân chủng họp bàn công tác lãnh đạo nhiệm vụ chiến đấu và xây dựng năm 1967. Chúng tôi ngồi họp mà lòng vẫn như vang vọng những câu thơ chúc Tết của Bác Hồ đọc đêm Giao thừa:

*"Xuân về xin có một bài ca,  
Gửi chúc đồng bào cả nước ta:  
Chống Mỹ hai miền đều đánh giỏi,  
Tin mừng thắng trận nở như hoa!"<sup>1</sup>.*

Đây là bài thơ chúc Tết, nhưng chúng tôi coi là nhiệm vụ, là mệnh lệnh Bác giao cho quân chủng.

Bị thất bại trong cuộc phản công chiến lược mùa khô mang tên Gianxon Xiti, nhất định năm nay không quân Mỹ sẽ có cuộc leo thang mới liều lĩnh hơn. Chúng sẽ đánh thẳng vào Hà Nội, Hải Phòng.

Nhiệm vụ chiến đấu của Quân chủng Phòng không - Không quân trong năm 1967 sẽ hết sức quyết liệt, liên tục, gay go, ác liệt. Mục tiêu chúng đánh phá sẽ tăng lên, sẽ đánh cả ngày và đêm. Thủ đoạn của chúng sẽ bất ngờ, bằng những

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.257.

phương tiện kỹ thuật hiện đại hơn để hòng đối phó với lực lượng phòng không của ta. Nhưng chúng sẽ thất bại!

Hình như đã trở thành máu thịt, cứ mỗi lần chuẩn bị cho trận đánh lớn, chúng tôi lại nghĩ tới lời dạy và Lời kêu gọi của Bác Hồ. Bác là niềm tin, là sự cổ vũ lớn lao đối với bộ đội phòng không - không quân chúng tôi.

**BÓN MƯƠI CÁN BỘ VÀ CHIẾN SĨ LÁI  
MÁY BAY CÓ THÀNH TÍCH CHIẾN ĐẤU  
ĐƯỢC GẶP BÁC HỒ**

Trời Hà Nội hôm đó nhiều mây và hơi lạnh. Gió mùa Đông Bắc đã tràn về. Cầu Long Biên mới bị địch đánh, ta đã sửa chữa xong. Chiếc xe chở các chiến sĩ lái máy bay vừa vượt dốc lên cầu Long Biên, Đồng Văn Đe ngồi ở phía sau, đã lên tiếng:

- Cầu Long Biên đây rồi!

- Tạm biệt Hà Nội! Phạm Ngọc Lan ngoái nhìn ra ngoài, thốt lên một câu như vậy, khiến cả xe xôn xao, mỗi người nói một câu chẳng đâu vào đâu cả...

- Nếu tình hình không gấp, tối nay mình được về Trường Y một tý thì thú biết mấy!

- Lại định về khoe với cô em: "Anh được lên gặp Bác Hồ chứ gì?".

- Nay, các cậu nhớ những quả chuối hôm nay Bác cho chúng mình ăn là do tay Bác trồng đấy!

- Cậu hỏi ai mà biết nhanh vậy? Cả xe cười vang lên vui vẻ, chiếc xe chồm lên cầu, lắc lư như xay lúa.

Đông Văn Đe nhìn ra khoảng tối mênh mông của dòng sông Hồng. Anh hiểu tâm trạng của các bạn trong lúc này, họ cũng như anh vừa trải qua những phút xao động khác thường. Chắc ai cũng ghi nhớ suốt cuộc đời về buổi tối mùa đông giữa ngày chiến tranh này, các anh được lên Phủ Chủ tịch gặp Bác Hồ kính yêu...

Một buổi gặp trong một buổi tối ngắn ngủi, nhưng thật đầm ấm. Thời gian, khung cảnh và những lời Bác Hồ, vị lãnh tụ kính yêu của Đảng, của cả dân tộc nói với các anh; tình cảm của các anh đối với Bác, giống hệt một buổi họp mặt của người cha với đàn con, có những người chiến sĩ đã về thăm cha mẹ và lại ra đi như các anh...

Hà Nội đang chiến đấu. Mấy ngày nay, lúc nào các anh cũng nghĩ, cũng nói toàn chuyện chiến đấu với địch. Bỗng tối nay các anh được gặp Bác. Đông chí Chính ủy Đặng Tính, nói:

"Không quân gần đây có nhiều tiến bộ, được Bác khen và muốn gặp một số chiến sĩ có thành tích. Các đồng chí đại diện cho binh chủng Không quân lên gặp Bác ở Phủ Chủ tịch là một vinh dự lớn cho cả Quân chủng Phòng không - Không quân".

Nhớ lại lúc từ sân bay về Hà Nội, Đồng Văn Đe cố mừng tượng ra quang cảnh sắp đến, ở Phủ Chủ tịch, anh sẽ nói gì với Bác? Nghe tiếng nói của anh, chắc Người sẽ nhận ra là con em miền Nam Thành đồng.

Sự tưởng tượng phong phú đến đâu cũng hết sức hạn chế. Nay trở lại sân bay, Đe cũng tự cười mình.

Bác Hồ, lãnh tụ vĩ đại của cả nước, của toàn Đảng, của cả Đồng Văn Đe, mà trong mấy chục năm nay anh vẫn tưởng như được sống bên Bác. Vậy mà khi bước vào Phủ Chủ tịch, Đe lại có cảm giác lần đầu tiên mới được nhìn thấy Bác. Lúc ấy, cả Đe cùng 40 anh em đều muốn chạy ùa lại vây quanh Bác. Nhưng lúc đó, đồng chí Tư lệnh Quân chủng Phòng Thủ Thế Tài đã cất tiếng hô nghiêm và bước lên, báo cáo với Bác:

- Báo cáo Bác, quân số 42, có mặt đủ ạ!

Bác cười! "Chú hô nghiêm, sao không báo cáo theo kiểu quân sự?".

Bác vừa nói vừa giơ tay ngang hông mày, chào theo kiểu đi nghiêm.

Thế là không khí bỗng sôi nổi hẳn lên, đăm đăm hẳn lên. Bác và mọi người cùng cười vui vẻ, ngay từ phút đầu. Đe cảm thấy như mình vẫn từng ngày, từng giờ được sống bên Bác. Bác bảo mọi người ngồi xuống, rồi Bác tươi cười hỏi?

- Thế chú nào bắn rơi 4 tàu bay Mỹ trở lên?

Đồng chí Chính ủy Đặng Tính đứng dậy, báo cáo:

- Thưa Bác, đồng chí Bảy, đồng chí Mẫn, đồng chí Trung ạ!

- Chú Bảy, chú Mẫn, chú Trung đâu, giơ tay lên Bác xem?

Ba anh cùng đứng dậy, sung sướng hướng lên phía Bác. Bác âu yếm nhìn ba chiến sĩ. Khi ấy vì chăm chú ngắm nhìn Bác và quá xúc động trước đôi mắt hiền từ, âu yếm của Bác, nên khi Bác hỏi "chú nào bắn rơi 2 máy bay?" (có người giật áo Đe), mãi anh mới giơ tay lên cùng với số đông anh em trong đoàn. Anh mãi tập trung sự chú ý để

thuộc ngay những lời Bác nói:

"Các chú đánh khá nhưng đừng thấy Bác khen mà mũi to ra". Mọi người đều cười vui. Tiếng cười làm cho không khí càng ấm cúng, thoải mái hơn. Khi nói, Bác là người cha hiền từ, ai chưa được một lần ở bên Bác, làm sao hiểu điếu đó!

Từ bé, Đồng Văn Đe đã được học tập cách nói, cách viết, dáng đi của Người. Giờ đây khi nghe Bác nói, từng lời của Bác càng làm cho Đe sửng sốt: "Đánh giỏi nhưng chớ chủ quan, tự mãn như người ăn quá no rồi khó mà ăn thêm được nữa!"...

Bác cho toàn thể anh em chụp ảnh kỷ niệm. Bác, cháu ngồi ngay trên nền nhà rải thảm. Bác cho các cháu của Người ăn trái cây, ăn kẹo, ăn chuối, nghe đồng chí Tư lệnh Phùng Thế Tài báo cáo. Trong số phi công được cử lên gặp Bác, còn vắng mặt đồng chí Nguyễn Văn Cốc! Đe ngồi bên cạnh anh Trần Hanh, nghe anh nói nhỏ: "Lần này gặp anh em ta, Bác vui hơn trước nhiều". Anh Hanh so sánh thế rồi lý giải luôn: "Lần trước cách đây 8 tháng, các chiến sĩ Không quân được lên gặp Bác, kể cả đồng chí Phó Chính ủy Nguyễn

Xuân Mậu mới có bảy người. Lần này đông lên gấp bảy lần và số đông bắn rơi từ hai đến ba máy bay Mỹ trở lên cũng nhiều hơn, nên Bác vui hơn...".

Qua cầu Gia Lâm, chiếc xe chở các phi công của Đoàn Không quân Yên Thế 923 vượt lên bốp còi như chào tạm biệt Hà Nội. Sân bay Gia Lâm đây rồi. Tạm biệt, ngày mai ta lại gặp nhau trên bầu trời Hà Nội.

Một đoàn xe xích bật đèn sáng trưng kéo pháo chạy âm âm. Có tiếng hỏi to sau lưng Đe.

- Hôm mùng 4 nó đánh chỗ này đấy hả?

- Không, nó ném bom Yên Viên cơ! Rồi chỗ này cũng sẽ bị nó đánh!

Những tốp máy bay địch bị ta chặn kích hôm mùng 5, có 18 chiếc nó định ném bom vào đây cũng nên? Xe qua cầu Đuống, rẽ trái, ngoặt sang đường số 3. Đe có cảm giác sân bay đã ở trước mặt. Ngày mai anh chưa đến phiên trực, Đoàn trưởng Đoàn Yên Thế đã nhắc Đe có kỷ luật bay tốt, nhưng đánh chưa giỏi. Sắp tới, anh cần áp dụng giữa học và hành tốt hơn nữa!

Gió Bắc thổi ào ào trên mũi xe. Chợt Đồng Văn Đe nhớ đến lá thư trong túi ngực, mãi vui đã

quên mất. Đề suy nghĩ giờ này ba anh đang ở đâu? Mỗi lần nghĩ đến người cha, một cán bộ cao cấp của Quân giải phóng miền Nam, nghĩ tới những người thân yêu và quê hương, Đề lại muốn được về ngay trong ấy để giáp mặt với những tên lính Mỹ bằng súng AK và lựu đạn. Hoặc đánh Mỹ bằng chiếc MIC-21 của mình như Chính ủy quân chúng đã khuyên nhủ anh như vậy...

Đồng chí ĐẶNG TÍNH, Chính ủy Quân chủng  
Phòng không - Không quân *kể*.

**BÁC ĐẾN GIỮA TẾT ĐÌNH MÙI, TRƯỚC  
CUỘC ĐỘ SỨC BẢO VỆ BẦU TRỜI NĂM  
1967**

Mùa Xuân năm 1967, cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ đối với miền Bắc nước ta đã tròn hai năm. Tết Đình Múi trở thành cái mốc để ta nhìn lại quá trình đi qua và những gì đến với một dân tộc kiên cường sau hai năm đánh trả không quân Mỹ. Tên tướng không quân Mỹ Coóc Lít Limnai, đã từng hung hăng tuyên bố: "Sẽ ném bom tàn phá tan hoang, đẩy lùi Bắc Việt Nam trở về thời kỳ đồ đá; dưới bom đạn Mỹ, Bắc Việt Nam sẽ không chịu nổi một tuần".

Không phải một tuần mà đã hơn hai năm trôi qua. Hai năm tuy chưa phải đã dài, nhưng cũng đủ để phán xét tên tướng Mỹ khoác lác như Coóc Lít Limnai. Hai năm qua, cuộc chiến đấu bảo vệ

bầu trời của quân và dân ta đã và đang chứng minh sức mạnh của một dân tộc có bề dày hàng nghìn năm lịch sử kiên cường, bất khuất, biết đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ.

Giônxon cùng bè lũ hiếu chiến Mỹ nói gì trước con số 1.600 chiếc máy bay với hàng trăm tên lái máy bay bị tiêu diệt và bị bắt sống trong hai năm qua. Cùng với con số 37 vạn tên lính Mỹ và bọn tay sai đã bị loại khỏi vòng chiến đấu trong năm 1966 tại chiến trường miền Nam, bước sang mùa xuân này, chúng vẫn đang chết chìm trong cuộc phản công chiến lược mùa khô lần thứ hai!

Trong khi đó, Tết Đinh Mùi, cả miền Bắc và Hà Nội, chợ hoa vẫn đầy dào, cúc, lay ơn... Hoa nở vẫn đẹp, từ Nhật Tân, Ngọc Hà được chuyên ra khắp 36 phố phường và các trận địa đánh máy bay Mỹ của quân và dân Hà Nội. Giặc Mỹ tưởng rằng, với bom đạn sắt thép, chúng có thể giết chết mùa xuân, khuất phục được nhân dân ta, dễ dàng thực hiện được mục tiêu đầy tham vọng của chúng ở miền Nam. Nhưng trong khói lửa chiến tranh, mùa xuân muôn hồng, ngàn tía vẫn đến với dân tộc ta...

Năm 1967, Hà Nội bước vào mùa Xuân bằng sự kiện đầy phấn khởi: Khai mạc Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua chống Mỹ, cứu nước lần thứ nhất. 45 đơn vị và 111 cá nhân lập được nhiều thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua chống Mỹ, cứu nước đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên dương danh hiệu Anh hùng tại Hội trường Ba Đình, Thủ đô Hà Nội. Lời nói và hình ảnh Bác Hồ kính yêu cùng các anh hùng, chiến sĩ thi đua trong Đại hội đã hòa vang trong tiếng pháo mừng Xuân của cả nước, truyền đến cho quân, dân ta niềm tin và nguồn sức mạnh hôm nay và mai sau. Trong Đại hội Anh hùng, Chiến sĩ thi đua chống Mỹ, cứu nước lần thứ nhất này, Quân chủng Phòng không - Không quân vinh dự có 4 đơn vị và 4 cá nhân được tuyên dương Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân. Đó là:

- Đại đội 1 pháo Phòng không Trung đoàn 234, có biệt danh đoàn Tam Đảo.

- Đại đội 1 Trung đoàn không quân 921, có biệt danh đoàn Sao Đỏ.

- Đại đội 2 Trung đoàn không quân 923, có

biệt danh đoàn Yên Thế.

- Tiểu đoàn 61 Trung đoàn tên lửa 236, có biệt danh đoàn Sông Đà.

Và các cá nhân:

Đồng chí Trần Hanh, lái máy bay, Trung đoàn không quân 921.

Đồng chí Nguyễn Văn Bảy, lái máy bay, Trung đoàn không quân 923.

Đồng chí Lâm Văn Lịch, lái máy bay, Trung đoàn không quân 923.

Đồng chí Nguyễn Tuyên, cán bộ kỹ thuật tên lửa, Trung đoàn 236.

Đây là những nét đẹp trong bức tranh tuyệt đẹp về chủ nghĩa anh hùng cách mạng của Quân chủng Phòng không - Không quân. Ai chẳng tự hào, bởi chúng ta là lực lượng nòng cốt trong cuộc chiến tranh nhân dân, chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Quân chủng Phòng không - Không quân đã góp phần vào chiến thắng huy hoàng của quân và dân miền Bắc, bắn rơi 773 máy bay Mỹ, có những chiếc máy bay Mỹ thứ 900, 1.000, 1.200, 1.300, 1.400, 1.600, đủ các kiểu, loại máy bay hiện đại của Không quân Mỹ trong năm qua, là điểm sáng lung linh trong

bức tranh hào hùng của chúng ta đó sao.

Không vui sao được, chỉ trong một tháng hưởng ứng Lời kêu gọi của Bác Hồ, Quân chủng Phòng không - Không quân đã bắn rơi 65 máy bay Mỹ. Đây là tháng Quân chủng Phòng không - Không quân đã bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, bắt sống nhiều giặc lái Mỹ...

Ta vui không chỉ vì lập được chiến công, mà còn vui hơn bởi chiến công này đã phần nào thực hiện được lời dạy bảo, lòng mong muốn và công ơn của Bác Hồ kính yêu.

Tết Đinh Mùi này, một lần nữa Bác lại dành cho Quân chủng Phòng không - Không quân phần thưởng vô cùng quý giá. Đúng sớm mùng 1 Tết, các chiến sĩ không quân, tên lửa, pháo cao xạ, radar đang trực chiến trên sân bay Nội Bài, đã vinh dự được đón Bác Hồ đến thăm và chúc Tết.

Đất nước ta đang có chiến tranh, Bác vẫn đến trận địa và sân bay đón Xuân cùng các chiến sĩ. Điều ấy làm cho các cán bộ, chiến sĩ vô cùng xúc động. Nhưng ta không ngạc nhiên bởi Bác là Bác Hồ, lãnh tụ của Đảng, người đứng đầu Nhà nước, là người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân ta...

Thượng tướng Văn Tiến Dũng và nhà thơ Tố Hữu đi cùng với Bác. Nhà thơ đã đọc thơ của Người và thơ Xuân của mình tặng các chiến sĩ. Bác đến bên khẩu đội trực chiến và bên máy bay, Bác thăm hỏi chiến sĩ. Người hỏi kỹ việc tổ chức ăn Tết của cán bộ, chiến sĩ và sờ tận tay vào tấm áo rét của người chiến sĩ xem bộ đội mặc có đủ ấm không. Các chiến sĩ trên trận địa, sân bay, được Người quan tâm trước hết, chúng ta, ai mà không sung sướng, xúc động thấy lòng mình ấm hơn qua hơi ấm nơi bàn tay trìu mến của Bác. Bởi một lần nữa, Người lại dành tình thương đẹp nhất của đầu Xuân cho cán bộ, chiến sĩ phòng không - không quân chúng ta.

Bác Hồ đến với chúng ta nhân dịp đầu Xuân Đinh Mùi không chỉ với cương vị và tấm lòng bao dung đó. Bác còn là một vị Tổng Tư lệnh tối cao đến với chiến sĩ, mà những ngày tới sắp phải đo sức quyết liệt với không lực Hoa Kỳ trong cuộc chiến đấu bảo vệ bầu trời, dấu hiệu của một cuộc đo sức quyết liệt đã rõ ràng.

Giônxon, Tổng thống Mỹ đã gửi thư tỏ "thiện chí hòa bình" cho Bác. Nhưng chưa đợi thư trả lời của Người, ngày 14-2-1967, hán đã ra lệnh ném

bom ồ ạt trên toàn miền Bắc. Ngay sau đó, Quốc hội Mỹ đã thông qua ngân sách tăng thêm 12 tỷ đôla cho cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam; điều máy bay chiến lược B.52 tới sân bay Thái Lan; và Tập đoàn Không quân số 7 được lệnh đánh thêm mục tiêu mới. Theo cung giặc lái mà ta khai thác được, Nhà Trắng và Lầu Năm Góc, bè lũ hiếu chiến Mỹ hò hét, phải "san phẳng Hà Nội, phong tỏa cảng Hải Phòng". Tất cả những tin dồn dập đó báo hiệu một cuộc chiến đấu quyết liệt đang đến gần, các chiến sĩ phòng không - không quân đã sẵn sàng đón nhận và quyết tâm làm cho "*Tin mừng thắng trận nở như hoa*", như lời thơ mừng năm mới của Bác...

## TÌNH THƯƠNG CỦA BÁC HỒ ĐỐI VỚI CÁC CHIẾN SĨ

Mùa hè năm 1967, khi giặc Mỹ leo thang đánh phá Hà Nội, Bộ Chính trị đề nghị Bác Hồ tạm thời rời thành phố Hà Nội, nhưng Người không đồng ý. Bác nói: "Tôi ở lại Thủ đô cùng với đồng bào và chiến sĩ!"...

Tháng 5-1967, địch đánh phá vào nhiều mục tiêu ngay trong nội thành Hà Nội. Quân và dân Hà Nội trải qua những ngày chiến đấu ác liệt và căng thẳng. Vậy mà Bác vẫn sống và làm việc ở ngôi nhà sàn của Người. Tất nhiên vào thời điểm đó, cơ quan chúng tôi đã làm tất cả những gì có thể làm được để bảo đảm an toàn cho Bác.

Hằng ngày, để nắm vững tình hình chiến đấu phòng không, Bác thường xuyên gọi điện đến Cục Tác chiến và Bộ Tư lệnh Phòng không - Không quân. Ngoài bản đồ theo dõi tác chiến ở chiến trường miền Nam, Bác còn cho làm thêm bản đồ

theo dõi hoạt động của máy bay Mỹ trên miền Bắc.

Lúc đó, Hà Nội báo động phòng không rất nhiều, cả ngày lẫn đêm. Việc đó đã gây phiền cho Bác. Vì thận trọng, chúng tôi đã nhiều lần mời Bác xuống hầm quá sớm. Bác có ý không hài lòng. Bác Hồ vẫn nán lại làm việc cho xong một việc gì đó, vì Bác rất quý thời gian. Bác không chịu xuống hầm khi máy bay của địch còn ở xa. Bác gợi ý nên làm một cái keng báo động phòng không, cho cả cơ quan và Bác. Bác chấp hành theo keng báo động rất nghiêm. Từ ngày có chiếc keng, chúng tôi phải nắm tình hình địch chính xác hơn, keng là lệnh, không thể thiếu chính xác được!

Những trận chiến đấu xuất sắc của quân và dân Thủ đô những ngày cuối tháng 4 và đầu tháng 5-1967 là những chiến công mừng thọ Bác 77 tuổi. Mỗi khi nghe tôi báo cáo và Bác xem báo, nghe đài biết được những chiến công đó, Bác Hồ đã gửi tặng lẵng hoa cho bộ đội phòng không - không quân và gửi thư khen quân và dân Hà Nội.

Bác theo dõi rất chặt chẽ những bước leo thang của Không quân Mỹ. Bác thường hỏi tôi

cặn kẽ về tình hình Hà Nội, Hải Phòng: "*Các cụ già, em nhỏ đã sơ tán ra sao? Bộ đội ăn ở thế nào? Sinh hoạt trong điều kiện chiến đấu liên tục, ác liệt hiện nay ra sao? Có đủ nước uống không? Ngày đêm trên mâm pháo, trên ca bin tên lửa thì tắm vào lúc nào? Một đêm ngủ được mấy giờ?*"... Mỗi lúc nhắc đến người dân, đến bộ đội đang phải sản xuất và chiến đấu dưới bom đạn giặc, giọng nói và ánh mắt của Bác thường biểu lộ sự quan tâm sâu sắc. Những câu hỏi của Bác hướng cho chúng tôi nhiều mặt của cuộc chiến đấu đang diễn ra hằng ngày. Chúng tôi phải đi nhiều địa phương, đơn vị để nắm tình hình, hỏi đi hỏi lại để có số liệu chính xác báo cáo với Bác, một câu hỏi mà bao giờ cũng phải trả lời nghiêm túc, chính xác. Mùa hè năm ấy trời rất nóng. Bác không quen dùng quạt điện. Dù trời nóng thế nào, Bác chỉ dùng quạt giấy hoặc chiếc quạt bằng tàu lá cọ, tự quạt cho mình. Nhiều lần tôi nhìn thấy lưng áo Bác ướt đẫm mồ hôi. Bác mãi mê làm việc hoặc đang suy nghĩ điều gì, nhiều lúc quên cả quạt. Tôi đề nghị Bác dùng quạt điện và máy điều hòa, nhưng Bác gạt đi ngay. Tôi chưa hề thấy Bác phàn nàn về sự oi

ả của mùa hè mà chúng tôi và Bác đang phải chịu đựng. Nếu có nhắc đến trời nắng, trời nóng, Bác lại nhắc đến chiến sĩ ở ngoài trận địa.

Một ngày đầu tháng 7, Bác gọi tôi đến và nói:

- Trời nắng quá, Bác định lên thăm các chú bộ đội trực chiến ở trên sân thượng Hội trường Ba Đình. Nhưng Bác già rồi, sợ leo không nổi, chú còn khỏe, chú lên thăm xem các chú ấy có đủ nước uống không? Nắng thế này làm sao đảm bảo sức khỏe để đánh giặc?

Sau này tôi mới biết, nhiều buổi trưa trời nắng, Bác không nghỉ, cứ đi đi lại lại mãi và nhìn lên sân thượng Hội trường Ba Đình. Sau nhiều lần lượng sức mình không thể leo lên sân thượng thăm các chiến sĩ, Bác mới gọi tôi nói như vậy.

Tôi lên sân thượng Hội trường Ba Đình ngay trưa hôm ấy. Mặt bê tông nóng hầm hập. Ngoài tấm bạt che mưa, che nắng, các chiến sĩ Khẩu đội súng máy phòng không 14,5mm không có cách gì làm giảm bớt cái nắng như thiêu, như đốt. Thoáng nhìn những gương mặt trẻ trung da sạm nắng, tôi hiểu tất cả. Tuy nhiên, tôi vẫn hỏi thăm anh em bằng tất cả những câu hỏi mà Bác đặt ra cho tôi. Tôi đi một vòng quanh công sự nhỏ đắp

bằng những bao cát sơ sài, tấm bạt che mưa bị gió, mưa làm rách. Anh em nói nước uống ở đây không thiếu, nhưng mọi người vẫn uống dè xẽn vì ở trên cao ngại đi lấy, vả lại càng uống nhiều, càng đổ mồ hôi...

Trước khi ra về, tôi mới nói với các chiến sĩ biết tôi là ai, từ đâu đến thăm: *Bác Hồ cử tôi lên đây các đồng chí ạ! Bây giờ Cụ đang đứng ở dưới kia trông lên đây!* Tôi nói mấy lời đơn giản ấy với bao xôn xang. Bác đã để tâm đến ụ súng máy này từ bao giờ? Còn bao người nhìn thấy nó mà không hề bận tâm vì nó chút nào. - *Bác, Bác hỏi đến chúng tôi ư?* - Các chiến sĩ họ hỏi tôi. - *Bác Hồ có khỏe không? Tại sao Bác không đi sơ tán?*

Nhìn những gương mặt chiến sĩ bừng sáng say xưa kể chuyện, tôi tìm cách rút lui: - *Bác đang đợi mang tin về. Chào các đồng chí nhé!*

Vừa thấy tôi trở về, Bác nhắc ngay: *Chú phải nói đúng những điều mà chú thấy!* Tôi báo cáo với Bác những điều tai nghe mắt thấy ở Khẩu đội súng máy Phòng không trên sân thượng Hội trường Ba Đình. Bác yên lặng ngồi nghe tôi nói, Bác lại hỏi:

- Các chú ấy uống nước đun sôi à?

Tôi thưa:

- Đúng là như vậy. Đôi khi anh em còn rang gạo hoặc lấy cơm cháy để nấu nước vừa có mùi thơm, vừa dễ uống.

Ngồi im lặng một lúc, Bác nói:

- Chú xem lại sổ tiết kiệm của tôi, còn bao nhiêu, chú rút ra chuyển số tiền ấy sang Bộ Quốc phòng nói rằng Bác tặng số tiền đó cho các chú bộ đội phòng không Hà Nội để có thêm nước giải khát trong những ngày nắng nóng!

Đồng thời, Bác gọi điện thoại sang Bộ Tổng tham mưu cho đồng chí Tổng tham mưu trưởng, sao các chú để công sự của đơn vị pháo ở trên nóc Hội trường Ba Đình sơ sài, cần cho sửa ngay.

Ngày 11-7-1967, đồng chí Lê Hữu Lập, cán bộ hành chính trong bộ phận giúp việc của Bác đã ra Ngân hàng Hoàn Kiếm, rút toàn bộ số tiền tiết kiệm của Bác, được 25.000 đồng (tương đương với 25 lạng vàng lúc đó). Số tiền được chuyển sang Bộ Quốc phòng để Tổng cục Hậu cần mua nước giải khát cho bộ đội phòng không Hà Nội, như Bác đã chỉ thị.

Ít lâu sau, chúng tôi nhận được thư của Đại tá Đặng Tính, Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Quân

chúng Phòng không - Không quân gửi lên Bác Hồ. Thay mặt cán bộ, chiến sĩ trong toàn quân chúng, anh Tính đã cảm ơn Bác. Trong thư, anh báo cáo: Quân chúng đã lập được chiến công mới, bắn rơi 6 chiếc máy bay Mỹ để mừng thọ Bác!

Vào những ngày hè nóng bỏng cùng tháng ấy, tôi thường hồi hộp theo dõi từng trận đánh trả máy bay Mỹ của quân và dân ta, báo cáo kịp thời những thành tích, chiến công mới của chúng ta vừa giành được. Tôi luôn luôn nhớ đến câu nói của Bác: "Các chú cứ bắn rơi nhiều máy bay Mỹ là Bác khỏe, Bác vui!".

Đồng chí VŨ KỶ, Thư ký riêng của Bác Hồ kể.

## **"CÁC CHÚ PHẢI THẤY RÕ TRÁCH NHIỆM TRƯỚC TÍNH MẠNG VÀ TÀI SẢN CỦA NHÂN DÂN"**

Năm 1967, cuộc chiến đấu của Quân chủng Phòng không - Không quân với không quân Mỹ trên bầu trời miền Bắc nói chung, đặc biệt là Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng nói riêng, diễn ra ngày càng ác liệt.

Trong cuộc chiến đấu quyết liệt ấy, có mấy lần bộ đội tên lửa của ta, do địch gây nhiễu điện tử rất nặng nên đạn tên lửa đã chệch ra ngoài cánh sóng điều khiển, rơi xuống đất, làm hư hại mấy nhà của dân, thuộc tỉnh Hà Tây. Chính quyền địa phương báo cáo sự việc đó lên Ban Bí thư Trung ương Đảng và Bộ Chính trị. Tin đó đã đến Bác Hồ.

Tin đạn rơi gây thiệt hại cho dân, chúng tôi đã chủ động báo cáo lên Tổng cục Chính trị và Bộ

Tổng tham mưu. Theo nếp thường xuyên, Quân chủng Phòng không - Không quân khi thắng lợi, cũng như lúc có khó khăn vấp vấp, đều kịp thời báo cáo với trên, đó là kỷ luật quân đội, kể từ việc nhỏ đến việc lớn, kể cả sự việc trong quan hệ quân - dân.

Tôi được phân công lên báo cáo trực tiếp với đồng chí Phạm Ngọc Mậu, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị. Câu đầu tiên đồng chí hỏi tôi:

- Tại sao lại để đạn tên lửa rơi xuống đất?

Tôi trả lời:

- Gần đây, do bị thiệt hại nặng, không quân Mỹ đã rút kinh nghiệm. Chúng có nền công nghiệp quân sự cao, đã cải tiến kỹ thuật gây nhiều phức tạp hơn trước, làm cho đạn tên lửa của ta vượt ra ngoài sự điều khiển, nên đạn rơi xuống đất. Những trường hợp đạn rơi ra cánh đồng thì không sao, chỉ hỏng hoa màu. Lần này đạn rơi vào mấy nhà dân, nên địa phương báo cáo lên Trung ương. Quân chủng đã bàn kế hoạch khắc phục, nhưng chưa kịp sửa chữa... Anh Phạm Ngọc Mậu cho biết, anh sẽ trình bày việc này với Thường vụ Quân ủy và anh nhắc tôi:

- Các đồng chí về bàn kế hoạch lãnh đạo, động viên bộ đội bình tĩnh, tìm biện pháp khắc phục, tránh để gây thiệt hại cho dân. Khi xảy ra, phải giải quyết tốt và chu đáo với nhân dân; đã xảy ra, phải đảm bảo quyền lợi cho dân, tìm hết biện pháp phát động anh em, phát huy trí tuệ của cán bộ, chiến sĩ, nhất là thông số kỹ thuật và trao đổi học hỏi thêm ở bạn...

Anh Phạm Ngọc Mậu còn nói với tôi:

- Có thể đồng chí còn phải sang gặp Bộ Chính trị và cả Bác Hồ đấy!

Tôi chào thủ trưởng, về báo cáo lại với các đồng chí trong Bộ Tư lệnh quân chủng. Các đồng chí đều suy nghĩ, tìm cách khắc phục.

Hôm sau, có điện ở trên gọi quân chủng lên báo cáo. Tôi được anh Đặng Tính và các đồng chí trong Bộ Tư lệnh phân công: Anh Mậu lên báo cáo cơ quan Trung ương ở nhà số 4, phố Nguyễn Cảnh Chân. Tại đó, tôi được gặp đồng chí Lê Văn Lương, trong Ban Bí thư. Đồng chí hỏi thăm sức khỏe và nói: "Chắc các đồng chí ở dưới quân chủng vất vả và căng thẳng lắm?". Tôi thưa với đồng chí Lương: "Toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong quân chủng đều quyết tâm thực hiện chỉ thị, nghị

quyết của Trung ương và Quân ủy Trung ương, không ngại gian khổ, quyết tâm bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, bắt sống giặc lái"... Đồng chí Lê Văn Lương nói: "Gần đây Tỉnh ủy và chính quyền tỉnh Hà Tây có báo cáo lên Ban Bí thư và Bộ Chính trị, đạ tên lửa của ta rơi có gây thiệt hại máy nhà của dân. Các đồng chí trong Bộ Chính trị muốn biết lý do tại sao?".

Sau khi hỏi thêm một số điều cụ thể, đồng chí Lê Văn Lương dẫn tôi sang gặp các đồng chí trong Bộ Chính trị. Các đồng chí chỉ tôi ngồi xuống ghé trong phòng họp. Tôi thấy đã có các đồng chí Lê Duẩn, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp... Tôi xin phép báo cáo. Các đồng chí hỏi cặn kẽ về tình hình chiến đấu của bộ đội tên lửa và tỏ ra hết sức quan tâm, thông cảm trước những khó khăn của cán bộ, chiến sĩ, đặc biệt là bộ đội tên lửa. Các đồng chí nói: "Đây là cuộc đấu trí giữa ta và địch. Mỹ có nhiều tiềm lực to lớn, có kỹ thuật hiện đại, ta gặp khó khăn là điều khó tránh khỏi. Nhưng ta có sự lãnh đạo của Đảng, có ý chí quyết tâm cao. Bộ đội ta dũng cảm, mưu trí sáng tạo, cố vươn lên làm chủ kỹ thuật thì dù thế nào ta cũng đánh

thắng không quân Mỹ. Cần phát huy hết vai trò làm chủ tập thể của bộ đội, thường xuyên học tập kỹ thuật và cả nghệ thuật chỉ huy. Phải tạo nên sức mạnh tổng hợp, và công tác Đảng, công tác chính trị tư tưởng rất quan trọng". Tôi nhớ đồng chí Lê Duẩn dặn đi dặn lại: "Phải tổ chức công tác huấn luyện kỹ thuật cho giỏi, thì mới thắng được tuyệt đối, không được xem nhẹ vấn đề kỹ thuật!".

Tôi xin phép ra về và báo cáo lại với các đồng chí ở nhà ý kiến của các đồng chí trong Bộ Chính trị. Lãnh đạo quân chủng nhất trí mở cuộc vận động học tập kỹ thuật: "Luyện hay, đánh giỏi, vạch nhiều tìm thù...".

Tiếp hai ngày sau, tôi được gọi lên gặp Bác Hồ, vẫn là vấn đề đạn tên lửa rơi xuống đất. Tôi vừa lo lắng, vừa hồi hộp.

Trước khi lên gặp Bác, anh Đặng Tính - Chính ủy, Bí thư Đảng ủy quân chủng bắn khoản, trao đổi với tôi: "Ta phải lựa lời báo cáo để Bác khỏi phải suy nghĩ nhiều về chuyện này!".

Tôi im lặng lên xe vào nơi ở của Bác. Trước tiên tôi gặp anh Vũ Kỳ. Anh dẫn tôi vào phòng

Bác. Anh Kỳ thưa với Bác: "Có anh Xuân Mậu ở Quân chủng Phòng không - Không quân lên báo cáo với Bác".

Bác ngồi trên chiếc ghế mây và cho phép tôi ngồi bên cạnh. Tôi đang loay hoay lấy sổ ở trong cặp ra để báo cáo, thì Bác bảo:

- Thôi mọi chuyện Bác biết cả rồi. Bây giờ chú nói cho Bác biết: Các chú có cách gì để hạn chế việc đã xảy ra?

- Thưa Bác, chúng cháu đã bàn và động viên bộ đội học tập kỹ thuật cho giỏi và nghiên cứu cách chống nhiễu để khắc phục cho đạn khỏi rơi ạ!

Bác Hồ nói: "Điều cần nhất các chú phải thấy rõ trách nhiệm của mình trước tính mạng và tài sản của nhân dân. Phải giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ cùng thấy rõ trách nhiệm đó". Ngừng một lát, Bác nói tiếp: "Nhân dân ta tốt lắm, nhưng các chú đừng thấy nhân dân tốt, dân không nói mà các chú cứ để tình trạng này xảy ra thì không được? Chú về nói lại với các chú trong Bộ Tư lệnh là Bác nhắc như vậy".

Rồi Bác hỏi tiếp: "Năm cái nhà dân bị hư hỏng ở Hà Tây, các chú đã làm lại cho dân cái

nào chưa?"...

Tôi thưa với Bác, tất cả đã được đền bù!

Nhưng Bác lại hỏi: "Bác muốn biết nhà của dân bị đạ các chú làm hỏng, bây giờ dân đã có nhà ở chưa?".

Tôi lúng túng:

- Thưa Bác, đơn vị dưới báo cáo đã đền bù cả rồi ạ! Còn dân đã có nhà ở chưa thì cháu chưa nắm chắc. Xin phép Bác, cháu về kiểm tra lại, xin báo cáo với Bác sau có được không ạ?

Tôi thấy vô cùng ân hận và tự trách mình đã không đi kiểm tra trực tiếp để khi Bác hỏi, không báo cáo được đầy đủ.

Bác căn dặn thêm:

- Từ nay về sau, nếu xảy ra những chuyện như thế này, chú phải đích thân đến nơi giải quyết. Không chỉ bồi thường cho dân thỏa đáng, vấn đề không chỉ là tiền mà còn thăm hỏi nhân dân và nhận thiếu sót trước dân. Đừng lấy lý mình đánh giặc, muốn làm thế nào cũng được!

Bác chỉ bảo mọi việc đã xong, tôi xin phép Bác ra về. Tôi muốn về càng nhanh càng tốt để được báo cáo lại với các đồng chí trong Thường vụ Đảng ủy và Bộ Tư lệnh quân chủng về những

lời chỉ bảo ân cần của Bác. Tôi cũng dự định xuống ngay mấy nơi xảy ra đạn rơi gây thiệt hại mấy nhà dân, xem đã được sửa chữa chưa và dân có nhà ở chưa?

Rời khỏi nhà sàn, nơi Bác Hồ ở và làm việc, lòng tôi nặng trĩu. Anh Vũ Kỳ nói nhỏ với tôi: "Anh Mậu báo cáo lại với các đồng chí ở nhà, làm thế nào, chứ Bác suy nghĩ nhiều về vấn đề này đấy!". Tôi thưa lại với anh Vũ Kỳ: "Chúng tôi cũng cùng bộ đội mất ăn, mất ngủ về việc đạn rơi này!".

Tôi bắt tay anh Vũ Kỳ rồi lên xe về quân chủng. Câu nói của Bác Hồ: "Các chú phải thấy rõ trách nhiệm của mình trước tính mạng và tài sản của nhân dân" vẫn như văng vẳng bên tai, xoáy mãi vào tâm trí tôi...

## BÁC HỒ GẶP CÁN BỘ CAO CẤP TOÀN QUÂN

Chiều ngày 11-5-1969, sau khi các cán bộ về dự họp có mặt đông đủ, các đồng chí Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp đến báo cáo với Bác và mời Bác ra chỗ họp cán bộ cao cấp toàn quân. Đúng 16 giờ 15 phút, mọi người đang chăm chú chờ đón Bác, thì xe Bác đã đến từ cổng sau, đỗ cách nhà sàn. Bác bước lên thềm phía sau và bước vào ghế ngồi. Khi nhìn thấy Bác, các đồng chí Lê Duẩn, Phạm Văn Đồng đều đứng lên chuẩn bị ra đón Bác, Bác liền giơ tay ra hiệu ngồi xuống.

Bác thân mật cất tiếng hỏi: "Các chú có khỏe cả chứ?". Mọi người đều vui vẻ trả lời: "Thưa Bác, chúng cháu khỏe ạ!". "Có vui không". "Thưa Bác, vui lắm ạ!". "Thế thì tốt. Vậy các chú vỗ tay đi!". Cả hội trường đều vui mừng vỗ tay kéo dài...

Anh Vương Thừa Vũ thay mặt anh em mang

bó hoa tươi thắm lên chúc thọ Bác. Vì xúc động quá, nên giọng anh run run: "Thưa Bác, nhân dịp mừng thọ Bác 79 tuổi, chúng cháu thay mặt cán bộ, chiến sĩ toàn quân kính chúc Bác mạnh khỏe, sống lâu. Toàn bộ lực lượng vũ trang nhân dân tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo, biết ơn sự chăm sóc, giáo dục và thương yêu của Đảng và Bác".

Anh Vũ vừa dứt lời, Bác liền rút một bông hoa tặng lại anh Vũ. Một cử chỉ thật âu yếm và thân tình. Tiếp đó, Bác nói chuyện: "Hôm nay gặp mặt các chú đại biểu cho toàn quân, Bác rất vui. Bác chúc các chú mạnh khỏe, chúc bộ đội ta nhiều sức khỏe, nhiều tiến bộ và giành nhiều thắng lợi mới".

Tiếng vỗ tay vang lên trong niềm vui dạt dào từ trong lòng mỗi cán bộ cao cấp. Bác ra hiệu mọi người im lặng, rồi thân mật nói tiếp: "Mấy hôm nay nghe tin đồng bào và chiến sĩ miền Nam đánh mạnh và thắng to, Bác càng thấy khỏe trong người". Mọi người đều phấn khởi trước lời khen của Bác. Những tiếng vỗ tay kéo dài không dứt. Bác lại ra hiệu im lặng và nói: "Từ Tết Mậu Thân đến nay, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta đã bước vào giai đoạn mới. Đồng bào và chiến sĩ ta ở miền Nam đã đánh rất

giỏi, thắng rất to; ở miền Bắc cũng đánh rất giỏi, thắng rất to. Quân và dân cả nước ta đã giành được những thắng lợi vẻ vang"<sup>1</sup>. Bác nói tiếp: "Thế giặc Mỹ thua đã rõ ràng, nhất định chúng sẽ hoàn toàn thất bại"<sup>2</sup>. Bác giải thích cho cán bộ rõ thêm về thế và lực, rồi Bác nhắc: Thế nhưng không được chủ quan, thỏa mãn. Đế quốc Mỹ "còn rất ngoan cố, chưa chịu từ bỏ âm mưu xâm lược nước ta.

Quân và dân cả nước ta còn phải vượt qua nhiều hy sinh, gian khổ để đi tới thắng lợi cuối cùng!"<sup>3</sup>.

Bác ngừng lại, hỏi: Các chú có sợ hy sinh, gian khổ không? Tất cả hội trường đều đồng thanh đáp: Thưa Bác, không ạ! Bác gật đầu, vui vẻ: Thế là tốt, vì độc lập, tự do, bộ đội ta, nhân dân ta không sợ hy sinh, gian khổ. "Chỉ khi nào quét sạch hết giặc Mỹ ra khỏi đất nước, đánh đổ bọn Việt gian bán nước, miền Nam được hoàn toàn giải phóng thì nhân dân ta mới có hòa bình và tự do thật sự, Bắc - Nam mới sum họp một nhà.

Để mau tiến tới ngày vui lớn ấy, các chú phải

---

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.567.

ra sức phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, thực hiện tốt mọi nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao phó"<sup>1</sup>. Bác nói: "Phải xây dựng lực lượng thật tốt, chất lượng thật cao"<sup>2</sup>. Bác còn nói: "Chú ý tiết kiệm sức người và sức của, giữ gìn thật tốt vũ khí, trang bị"<sup>3</sup>.

Cuối cùng, Bác ân cần căn dặn: "Phải cố gắng học tập và luôn luôn gương mẫu về đạo đức cách mạng"<sup>4</sup>.

Cuộc gặp gỡ rất mỹ mãn, Bác rất vui, như khỏe ra. Tất cả các đồng chí cán bộ cao cấp toàn quân hôm ấy đều tin Bác Hồ mạnh khỏe thật sự, rất hồng hào, nhanh nhẹn, rất minh mẫn. Những lời dạy bảo của Bác thật chí tình, thiết tha và sâu sắc biết bao!

Đồng chí ĐẶNG TÍNH,  
Chính ủy Quân chủng  
Phòng không - Không quân *kể*.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.567-568.

2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.568.

## NHỮNG TẤM HUÂN CHƯƠNG CAO QUÝ

Quốc hội khóa II, kỳ họp thứ sáu đúng vào dịp kỷ niệm 73 năm Ngày sinh của Bác Hồ kính yêu. Trong kỳ họp này, các đại biểu nhất trí đề nghị Quốc hội trao tặng Bác Hồ huân chương cao quý nhất của Nhà nước ta. Biết tin ấy, Bác Hồ rất cảm động, Bác nói: "Tôi vừa nhận được một tin tức làm cho tôi rất cảm động và sung sướng. Đó là tin Quốc hội có ý định tặng cho tôi Huân chương Sao Vàng, Huân chương cao quý nhất của nước ta. Tôi xin tỏ lòng biết ơn Quốc hội.

Nhưng tôi xin Quốc hội cho phép tôi chưa nhận Huân chương ấy. Vì sao? Vì huân chương là để tặng thưởng người có công huân; nhưng tôi tự xét chưa có công huân xứng đáng với sự tặng thưởng cao quý của Quốc hội"<sup>1</sup>. Bác Hồ nhắc đến đồng bào miền Nam đang sống khổ cực dưới chế độ dã man của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, đang anh dũng kiên cường đấu tranh, xứng đáng với danh hiệu "Thành đồng Tổ quốc" và xứng đáng được tặng Huân chương cao quý nhất... Vì những

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.79.

lễ đó, Bác Hồ đề nghị với Quốc hội: "Chờ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hòa bình thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà, Quốc hội sẽ cho phép đồng bào miền Nam trao cho tôi Huân chương cao quý. Như vậy thì toàn dân ta sẽ sung sướng, vui mừng"<sup>1</sup>. Năm 1967, Đảng, Chính phủ và nhân dân Liên Xô quyết định tặng Bác Hồ Huân chương Lênin, huân chương cao quý nhất của Nhà nước Xôviết. Nhưng Bác cũng từ chối, hẹn đến ngày đất nước Việt Nam thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà. Nhưng đến ngày vui đại thắng ấy, Bác Hồ đã vĩnh biệt chúng ta. Bác đã đi xa, trên ngực Bác Hồ không một tấm huân chương. Bác Hồ của chúng ta thật vĩ đại, vô cùng kính yêu.

Theo lời giới thiệu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, năm 2001.

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.80.

## **NHỚ MÃI LẦN CUỐI CÙNG ĐƯỢC ĐÓN BÁC HỒ**

Đêm 30 Tết Kỷ Dậu (15-02-1969), Quân chủng Phòng không - Không quân nhận được thông báo: "Đúng 7 giờ sáng mai mùng 1 Tết (16-02-1969), Bác Hồ sẽ đến thăm và chúc Tết quân chủng. Yêu cầu quân chủng triệu tập đại biểu cán bộ, chiến sĩ đón Bác càng đông càng tốt. Chú ý phải có đủ đại biểu các binh chủng trong quân chủng; nhất là đại biểu các anh hùng, chiến sĩ thi đua, các đơn vị có nhiều thành tích, kể cả các bộ phận anh nuôi, y tá, bác sĩ, các đơn vị phục vụ đảm bảo chiến đấu như thông tin, lái xe, thợ máy, v.v..

Nhận được tin, Bộ Tư lệnh quân chủng chúng tôi rất phấn khởi, triệu tập ngay cán bộ các đơn vị, các cơ quan bắt tay ngay vào chuẩn bị đón Bác. Riêng tôi được Bộ Tư lệnh phân

công: Sáng sớm mai ngày mùng 1 Tết, phải lên tận Phủ Chủ tịch, đón Bác về thăm quân chủng.

Sáng hôm sau, tôi ra xe đi đón Bác từ lúc Hà Nội còn mờ sương. Nhưng đường phố Hà Nội đã rợp cờ hoa, tung bừng của ngày xuân Hà Nội tạm im tiếng súng. Lòng tôi bỗng thấy rung động nghĩ đến Bác Hồ. Đây là cái Tết thứ năm Quân chủng Phòng không - Không quân chúng tôi được đón Bác đến thăm và chúc Tết đúng ngày mùng 1 Tết cổ truyền và là lần thứ 19, kể từ năm 1959, Bác đã đến với các chiến sĩ phòng không - không quân. Năm nay tuổi Bác đã cao, sức Bác đã yếu, mà Bác vẫn quan tâm đi chúc Tết đồng bào và bộ đội!

Mãi hơn 20 năm sau, năm 1989, khi được đọc Hồi ký *Bác Hồ viết Di chúc* của đồng chí Vũ Kỳ, Thư ký riêng của Bác, tôi mới hiểu rõ hơn tình cảm của Bác đối với đồng bào và chiến sĩ trong ngày Tết năm đó...

Đồng chí Vũ Kỳ viết: "Vào một ngày giáp Tết Kỷ Dậu 1969", Bác Hồ bảo tôi: "Tết năm ngoái Bác không đi thăm đồng bào và bộ đội được, năm nay các chú chuẩn bị cho Bác đi chúc Tết nhân

dân và chiến sĩ"<sup>1</sup>.

Nghe Bác nói, tôi lo lắng. Vì lần Bác khám sức khỏe gần đó nhất, hội đồng bác sĩ đã đề ra một số điều cần tránh đối với Bác: "Tránh đi lại nhiều... Những triệu chứng đáng lo ngại về bệnh tim càng ngày càng xuất hiện rõ và những điều cần tránh... nhằm đề phòng mọi bất trắc có thể xảy ra"<sup>2</sup>. Tôi còn đang lúng túng, thì Bác đã nói: "Nhân dịp kỷ niệm 10 năm Tết trồng cây, chú bố trí cho Bác đi trồng cây ở một địa phương có thành tích"<sup>3</sup>. Rồi Bác gợi ý: Mấy năm trước, sau khi phát động Tết trồng cây, Bác đến thăm huyện Ba Vì, có nhắc đồng chí Bí thư và Chủ tịch tỉnh Hà Tây cùng đi lần đó vận động bà con trồng cây phủ kín một quả đồi trọc. Sau này trở thành đồi cây đẹp, bà con đặt tên là Đồi cây đón Bác Hồ. Bác quyết định Tết này sẽ đến thăm và chúc Tết đồng bào ở đây... Tôi còn chưa kịp trả lời, Bác lại nói luôn: "Còn đi chúc Tết bộ đội thì Bác mới được nghe báo cáo là có trung đoàn thông tin anh hùng

---

1, 2, 3. Vũ Kỳ: *Bác Hồ viết Di chúc*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.157, 157-158, 161.

đang đóng quân ở Ba Vì, ta sẽ ghé vào chúc Tết luôn. Miền Nam đang tiếp tục đánh lớn, việc giữ liên lạc chặt chẽ với chiến trường là rất quan trọng"<sup>1</sup>.

Tôi ghi nhanh những ý kiến của Bác vào sổ tay, tưởng thế là hết. Không ngờ, Bác lại nói tiếp: "Nghe nói gần đây còn có trại chăn nuôi của chú Hồ Giáo, chúng ta cùng ghé vào chúc mừng năm mới luôn. Trên đường đi, chú xem nơi nào thuận tiện, ta cũng sẽ đến một hợp tác xã nông nghiệp chúc Tết bà con nông dân"<sup>2</sup>.

"Nghe Bác nêu chương trình, tôi không còn yên tâm được nữa". Nhưng Bác vẫn tiếp tục đòi phải đưa Bác vào thăm các cháu đang học tại Trường Nguyễn Văn Trỗi. Vì các cháu ở đây "cây thế là con em cán bộ cao cấp cho nên không chịu tuân thủ kỷ luật nhà trường"<sup>3</sup>. Bác phải đến để dặn dò các cháu... Sau cùng, Bác nói thêm: "Chú nhớ chuẩn bị, đến đòi cây Vật Lại, chúng ta sẽ trồng

---

1. Vũ Kỳ: *Bác Hồ viết Di chúc, Sđd*, tr.162.

2, 3. Vũ Kỳ: *Bác Hồ viết Di chúc, Sđd*, tr.163.

thêm một cây đa"<sup>1</sup>.

Nghe Bác nói mà lòng tôi trăm nỗi băn khoăn. Sáng hôm sau, tôi bàn với các bác sĩ về chương trình đi thăm Tết của Bác, ai cũng lo lắng. Bác sĩ Nhữ Thế Bảo, người trực tiếp phụ trách sức khỏe của Bác Hồ, gợi ý cùng tôi sang báo cáo đồng chí Phạm Văn Đồng, nhờ tìm cách nói giúp, may ra Bác thay đổi ý kiến...

Nhưng khi sang gặp Bác, đồng chí Phạm Văn Đồng vừa nêu ý kiến, Bác đã gạt đi: "Các chú phải hiểu cho Bác. Tết đến, Bác đi thăm dân, thăm bộ đội mà các chú lại ngăn cản Bác sao? Và chưa đi đã ngại mệt thì làm được việc gì?"<sup>2</sup>.

Biết không thay đổi được ý định của Bác, tôi sang gặp đồng chí Phùng Thế Tài, lúc đó là Phó Tổng tham mưu trưởng quân đội phụ trách Phòng không - Không quân, bàn cách mời Bác xuống thăm Quân chủng Phòng không - Không quân ở sân bay Bạch Mai...

Tôi chưa kịp nói hết ý, anh Phùng Thế Tài đã reo lên: Hay quá! Hay quá! Ngày nào? Cậu bảo

---

1, 2. Vũ Kỳ: *Bác Hồ viết Di chúc*, *Sđd*, tr.164, 166-167.

phải chuẩn bị thế nào?...

Tôi mừng thầm trong bụng, vì kế hoạch đúng như ý định của chúng tôi đã bàn. Tôi thông thả trả lời anh Phùng Thế Tài:

- Đúng 7 giờ sáng ngày mùng 1 Tết, chúng tôi sẽ đưa Bác đến Quân chủng Phòng không - Không quân...

Tôi dặn anh Phùng Thế Tài báo cáo với anh Văn Tiến Dũng đến đón Bác và bàn với anh Đặng Tính, Chính ủy Quân chủng Không không - Không quân chuẩn bị báo cáo đầy đủ, tránh để Bác nói nhiều. Phải sắp xếp chương trình sao cho sinh động thật vui vẻ, kéo dài thời gian đến 9 giờ hoặc đến 9 giờ 30 phút thì kết thúc. Vì sau đó, Bác còn đi lên huyện Ba Vì, trồng cây đa ở xã Vật Lại là vừa hết buổi sáng...

Chúng tôi chuẩn bị xong kế hoạch, cũng vừa lúc Bác hỏi. Tôi phần khởi báo cáo:

- Thưa Bác, chúng cháu chuẩn bị xong rồi và do yêu cầu, một số nơi đề nghị thêm chương trình ạ!

Bác vui vẻ hỏi lại:

- Thêm chương trình cho Bác đi thăm à?

- Thưa Bác vâng ạ! Đồng chí Văn Tiến Dũng

báo cáo Quân chủng Phòng không - Không quân hiện đang đảm đương nhiệm vụ rất quan trọng. Mùng 1 Tết có tổ chức một hội nghị lớn, quyết tâm đầu năm ra quân thắng lợi, thiết tha đề nghị được Bác đến thăm động viên cán bộ, chiến sĩ...

Ánh mắt Bác Hồ vui hẳn lên:

- Thế thì tốt lắm! Ta chuẩn bị đi thôi!

Tôi vội báo cáo thêm:

Thưa Bác, đúng 6 giờ rưỡi ngày mùng 1 Tết, anh Cả\* và đồng chí Văn Tiến Dũng sẽ đến đón Bác cùng đi ạ!...

Trên đây, tôi trích một đoạn hồi ký của đồng chí Vũ Kỳ, người hàng ngày làm việc với Bác Hồ để chúng ta hiểu được tình cảm của Bác đối với đồng bào và chiến sĩ mỗi khi Tết đến xuân về. Cũng là dịp cho chúng ta biết rõ hơn quá trình chuẩn bị của Bác đến với cán bộ, chiến sĩ Quân chủng Phòng không - Không quân trong ngày đầu Xuân năm ấy...

Mới hơn 6 giờ sáng, tôi đã có mặt ở Văn phòng Phủ Chủ tịch. Đồng chí Vũ Kỳ bảo tôi cứ về trước, kiểm tra kỹ việc chuẩn bị đón Bác. Bác

---

\* Tức đồng chí Nguyễn Lương Bằng.

sẽ đi sau, vì cùng đi với Bác còn nhiều đồng chí nữa. Đúng 7 giờ sáng, Bác sẽ đến hội trường quân chủng.

Tôi quay về đến quân chủng, đã thấy đông đảo cán bộ, chiến sĩ đều quân phục chỉnh tề, đang tập trung vào hội trường đón Bác. Các đồng chí anh hùng, chiến sĩ quyết thắng, chiến sĩ thi đua và đại biểu cán bộ, chiến sĩ từ các trận địa chiến đấu, các cơ quan, nhà trường trong quân chủng đều có mặt đông đủ.

Đúng 7 giờ sáng, xe Bác đến. Tôi được phân công ra tận cửa xe đón Bác, dắt Bác lên bậc thêm bước vào hội trường. Mọi người đều đứng hẳn dậy, vỗ tay và hô vang: "Hò Chủ tịch muôn năm! Bác Hồ muôn năm!". Bác đứng trên bục cao, giơ cả hai tay ra hiệu cho mọi người ngồi xuống, rồi Bác nói:

Hôm nay, ngày mùng 1 Tết, Bác, đồng chí Nguyễn Lương Bằng, đồng chí Văn Tiến Dũng thay mặt Đảng và Chính phủ đến chúc Tết các cô, các chú năm mới tiến bộ mới, thắng lợi mới!

Cả hội trường đều vỗ tay kéo dài không ngớt. Bác quay xuống hội trường, hỏi:

- Ở đây, đồng chí nào hạ được nhiều máy bay

Mỹ nhất?

Đồng chí Đặng Tính, Chính ủy quân chủng, báo cáo với Bác:

- Thưa Bác, có đồng chí Nguyễn Văn Cốc, đã bắn rơi 9 chiếc ạ!

Bác quay xuống hội trường, gọi:

- Chú Cốc lên đây, Bác bắt tay. Rồi Bác cười nói vui: "Năm nay, Bác mong có nhiều Cốc hơn nữa!".

Đồng chí Nguyễn Văn Cốc, chiến sĩ lái máy bay MIC-21, Trung đoàn 921 bước lên đứng bên Bác. Bác bắt tay đồng chí Cốc, rồi quay xuống hội trường, hỏi:

- Thế còn các cháu gái đâu? Cử một cháu lên đây, Bác bắt tay!

Đồng chí Vũ Thị Huệ, chiến sĩ thi đua Trung đoàn thông tin 26, được cử lên gặp Bác. Thấy đồng chí Huệ lấp lánh trên ngực áo những tấm Huy hiệu Chiến sĩ thi đua, Bác vừa bắt tay, vừa ân cần hỏi:

- Cháu là chiến sĩ thi đua mấy năm rồi?

Đồng chí Vũ Thị Huệ, xúc động thưa với Bác:

Thưa Bác! Cháu là chiến sĩ thi đua hai năm

rồi ạ!

Bác gật đầu hài lòng, Bác nói:

- Thế thì năm nay, cháu phải cố gắng để lại trở thành chiến sĩ thi đua nữa!

Bác giới thiệu đồng chí Thượng tướng Văn Tiến Dũng, Tổng Tham mưu trưởng quân đội, nói chuyện với bộ đội. Đồng chí Văn Tiến Dũng thay mặt cán bộ, chiến sĩ kính chúc Hồ Chủ tịch mạnh khỏe, sống lâu và nói lên niềm vinh dự lớn không những đối với bộ đội phòng không - không quân, mà còn là vinh dự của các lực lượng vũ trang nhân dân ta, được Bác Hồ tới thăm và chúc Tết... Khi đồng chí Văn Tiến Dũng nói đến câu "Nuôi quân khỏe, nuôi quân tốt"... Bác tươi cười, nói:

- Có các đồng chí anh nuôi và chị nuôi ở đây không?

Cả hội trường vang lên tiếng: "Thưa Bác có ạ! Thưa Bác có ạ!". Bác nói:

- Chị nuôi cử một đồng chí lên đây, anh nuôi cử một đồng chí lên đây với Bác...!

Đồng chí Tạ Thị Nhung và Dương Công Lược, chiến sĩ nuôi quân Bộ Tham mưu quân chủng, phấn khởi chạy lên đứng bên Bác. Bác bắt

tay xong, lại quay xuống hội trường, nói:

- Một đồng chí bác sĩ, một đồng chí y tá nữa, lên đây!

Đồng chí Nguyễn Lung, Chủ nhiệm Quân y quân chủng và đồng chí Nguyễn Thị Hòa, y tá, sung sướng chạy lên đứng bên Bác. Bác vừa bắt tay, vừa hỏi đồng chí Hòa:

- Cháu có đọc những quyển sách "Vì nước, vì dân" và học tập những tấm gương "người tốt, việc tốt" không?

Đồng chí Nguyễn Thị Hòa cảm động, thưa với Bác:

- Thưa Bác, có ạ!

Bác lại nói:

- Cháu phải chịu khó học tập và làm theo những tấm gương ấy!

Vô cùng cảm động trước sự quan tâm của Đảng, của Bác Hồ đối với bộ đội phòng không - không quân, đồng chí Đặng Tính, Chính ủy, Bí thư Đảng ủy quân chủng thay mặt cán bộ, chiến sĩ nói lên lòng biết ơn đối với Đảng và Bác Hồ, nguyện quyết tâm làm theo lời thơ mừng năm mới Kỷ Dậu của Bác "*Đánh cho Mỹ cút, đánh cho*

*nguy nhào!"<sup>1</sup>.*

Đồng chí báo cáo với Bác Hồ về mấy món quà đầu năm của các đơn vị gửi về biếu Bác, gồm: Một chiếc dù trong chiếc máy bay không người lái tầng cao BQM 34A của Mỹ, đã bị Tiểu đoàn 77, Trung đoàn 257 bắn rơi tại chỗ ngày 9-01-1969, tại Hưng Yên, khi nó đang bay ở độ cao 16 km. Món quà thứ hai là một con lợn nặng 270 kg của Tiểu đoàn 85, Trung đoàn tên lửa 238 đã nuôi được trong hoàn cảnh chiến đấu cơ động trên chiến trường Quân khu 4, bắn rơi những chiếc B.52 Mỹ đầu tiên trên vùng trời Vĩnh Linh, vẫn chăn nuôi giỏi...

Bác Hồ gật đầu hài lòng, rồi Bác nói với cán bộ, chiến sĩ:

*Các cô, các chú phải nhớ mấy điều: Một là, phải luôn luôn đoàn kết và lao động tốt. Hai là, phải luôn luôn cảnh giác sẵn sàng chiến đấu. Không tin được Mỹ đâu. Chúng nó xảo quyệt lắm. Chúng nó là bọn đế quốc xâm lược. Phải luôn luôn sẵn sàng chiến đấu để khi nó giở quẻ,*

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.532.

*thì mình đập lại được ngay. Ba là, các cô, các chú, đồng quân ở đâu, phải giúp đỡ đồng bào làm công tác phòng không cho tốt, nhắc nhở mọi người không được lơ là cảnh giác...*

*Các cô, các chú cũng phải luôn luôn rèn luyện cho tốt...*

Nói xong, Bác Hồ và các đồng chí cùng đi, ra hành lang hội trường xem con lợn nặng 270 kg, được đặt trong cũi ở đó. Đồng chí cán bộ Tiểu đoàn 85, Trung đoàn tên lửa 238 báo cáo với Bác tuy đơn vị chiến đấu, cơ động gian khổ và ác liệt, nhưng vâng theo lời Bác dạy, vẫn tích cực chăn nuôi góp phần tích cực cải thiện đời sống bộ đội, ăn no, đánh thắng.

Bác bắt tay khen ngợi, rồi quay vào hội trường, Bác nói:

Đơn vị biểu Bác con lợn, Bác cảm ơn. Nhưng Bác lấy lợn về thì không biết làm gì. Bây giờ Bác đề nghị thế này: Đơn vị có lợn, bán cho đơn vị ở ngoài này rồi lấy số tiền đó mang về tặng gia sản xuất nữa, các cô, các chú có tán thành không?

Hội trường vang lên tiếng vỗ tay hưởng ứng. Đồng chí Đặng Tính, Chính ủy quân chủng, vội

tiếp lời Bác:

Ý Bác là lại làm cho có thêm nhiều lợn nữa, phải không ạ?

Bác gật đầu rồi vui vẻ nói thêm:

Đơn vị nào mua lợn, phải mua thực sự đấy!  
Còn đơn vị nào biểu Bác chiếc dù, Bác cũng không biết mang dù về để làm gì cả! Bác giao cho các chú phòng không - không quân đưa vào nhà truyền thống là phù hợp hơn cả!

Bác giao tay vẫy vẫy, nói trong giọng khỏe khoắn:

Một lần nữa chúc các cô, các chú năm mới, cố gắng mới, tiến bộ mới!...

Chia tay với cán bộ, chiến sĩ phòng không - không quân, Bác bắt tay hết lượt đại biểu các binh chủng, các sư đoàn, các cơ quan, đơn vị ngồi ở hàng ghế đầu. Hội trường vang lên những tiếng vỗ tay kéo dài và tiếng hô to: "Kính chúc Bác Hồ mạnh khỏe, sống lâu! Kính chúc các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và quân đội mạnh khỏe!". "Hồ Chủ tịch muôn năm!".

Lúc này, đã 9 giờ 30 phút ngày mùng 1 Tết Kỷ Dậu. Đồng chí Vũ Kỳ cho chúng tôi biết: Văn

phòng Phủ Chủ tịch đã điện thông báo cho các đồng chí Bí thư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây đón Bác ở thị xã Sơn Tây. Từ đó Bác sẽ lên xã Vật Lại, huyện Ba Vì, trồng một cây đa lưu niệm và gặp gỡ nói chuyện với cán bộ, xã viên hợp tác xã nông nghiệp ở đó...

Xe Bác Hồ đã đi rồi, mà lòng tôi vẫn như còn văng vẳng những lời dạy bảo ân cần của Bác!

Nhưng ngờ đâu, đây lại là cái Tết cuối cùng của Bác, là lần cuối cùng cán bộ, chiến sĩ phòng không - không quân được đón Bác đến thăm. Tháng 9 năm ấy, Bác đã vĩnh biệt chúng ta để "đi gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác"<sup>1</sup>. Bác "để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thiếu niên và nhi đồng"<sup>2</sup>. Điều mong ước cuối cùng của Bác là: "Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.621.

2, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.624.

mạng thế giới"<sup>2</sup>.

Những lời dạy bảo ấm tình cha, con của Bác, những lời di chúc thiêng liêng của Bác như vẫn vang lên trong lòng tôi và trong lòng mọi người, như nhắc nhở chúng ta hãy "Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại"...

## VINH DỰ ĐƯỢC TÚC TRỰC BÊN LINH CỬU BÁC HỒ TẠI HỘI TRƯỜNG BA ĐÌNH VÀ DỰ LỄ TRUY ĐIỆU BÁC

Những năm đánh trả không quân Mỹ gây chiến tranh phá hoại miền Bắc, Quân chủng Phòng không - Không quân đã được Bác Hồ nhiều lần tới thăm và tặng hoa. Đặc biệt năm 1969, tuy tuổi Bác đã cao, sức Bác đã yếu nhưng dịp Tết Nguyên đán năm đó, Bác vẫn tới thăm quân chủng. Khi Bác qua đời, một số cán bộ cao cấp trong Bộ Tư lệnh quân chủng, được Ban tổ chức lễ tang ghi vào danh sách túc trực bên linh cửu Bác vào ban đêm. Trong đó có đồng chí Đặng Tính - Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Quân chủng; các đồng chí Lê Văn Tri - Tư lệnh, Nguyễn Văn Tiên - Phó Tư lệnh và tôi. Mỗi lượt được đứng 20 phút. Chúng tôi gồm bốn người, được túc trực bên Bác, hai lượt trong

đêm. Khi đứng nghiêm, chúng tôi vô cùng xúc động, bùi ngùi, nhưng phải giữ nghiêm tư thế, người không được nhúc nhích, theo nghi lễ quy định. Đến sáng ngày 9-9-1969, lễ truy điệu Bác được tổ chức trang nghiêm, trọng thể tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội. Tại nơi đây, vào ngày 2-9-1945 lịch sử, Bác Hồ đã trình trọng đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

Hàng chục vạn người từ khắp nơi đều tiến về Quảng trường Ba Đình với niềm tiếc thương vô hạn. Nhưng trật tự, ai nấy lặng lẽ xếp thành hàng theo từng đơn vị tề chỉnh đội ngũ nghiêm trang. Hàng trăm quốc gia trên thế giới gửi điện chia buồn, hàng chục quốc gia cử đoàn ngoại giao, một số nguyên thủ quốc gia dẫn đầu đến viếng Bác: Thủ tướng Trung Quốc Chu Ân Lai; Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô Còxơghin; các ông Cayxỏn Phômvihản, Nôrôđôm Xihanúc, v.v.. Giờ phút đau thương tang tóc, không chỉ bao trùm cả khu Ba Đình mà bao trùm cả Hà Nội, khắp mọi miền đất nước. Trên lễ đài có Phó Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng, Chủ tịch Quốc hội Trường

Chinh, Thủ tướng Phạm Văn Đồng, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn, v.v.. Ở dưới lễ đài, các cán bộ cao cấp, cán bộ các ngành, các tướng lĩnh, sĩ quan cao cấp của lực lượng vũ trang và công an, các đoàn ngoại giao, các bí thư, chủ tịch các tỉnh, thành trên miền Bắc; các cán bộ đại biểu cho miền Nam đã vượt Trường Sơn ra dự lễ tang Bác và đồng bào các địa phương đứng ở Quảng trường. Mắt người nào cũng đỏ, đầm lệ trên mi. Cả Quảng trường lặng đi khi nghe trên loa truyền thanh, giọng đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng, nghẹn ngào đọc *Điều trần của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam*:

"HỒ CHỦ TỊCH kính yêu của chúng ta không còn nữa!

Tổn thất này vô cùng lớn lao! Đau thương này thật là vô hạn!

Dân tộc ta và Đảng ta mất một vị lãnh tụ thiên tài và một người thầy vĩ đại.

Phong trào cộng sản quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc và cả loài người tiến bộ mất một chiến sĩ lỗi lạc, một người bạn chiến đấu kiên

cường và thân thiết.

Đồng bào và chiến sĩ cả nước ta thương nhớ Người khôn xiết! Anh em và bầu bạn khắp năm châu cùng chia sẻ nỗi đau buồn sâu sắc của chúng ta...

Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra HỒ CHỦ TỊCH, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta!"<sup>1</sup>.

Giây phút im lặng tôn nghiêm và đau thương, từng ý, từng lời trong *Điếu văn* qua giọng đọc trầm ấm, đầy cảm động của đồng chí Lê Duẩn truyền đến trái tim mỗi người Việt Nam, trên khắp cả mọi miền đất nước, qua hệ thống truyền thanh trực tiếp từ thành thị tới nông thôn, từ đồng bằng đến miền núi, từ đất liền đến biển đảo, từ miền Bắc tới cả miền Nam tuy còn bị Mỹ - ngụy chiếm đóng; đến từng chiến hào, địa đạo ngoài mặt trận. Toàn dân, toàn quân đều nuốt nước mắt vào trong tim, nén đau thương tang tóc, trong lòng thầm hứa với anh linh của Bác, quyết biến đau thương thành hành động, nguyện đoàn kết,

---

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.626-627.

phần đầu hết mình, thực hiện bằng được lòng mong ước của Bác, quyết đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa giang sơn về một mối.

Hai mươi một phát đại bác vang rền tiễn đưa Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị cha già - Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam về cõi vĩnh hằng.

Theo tài liệu một nhà báo người Tây Đức có mặt tại buổi lễ tang truy điệu lịch sử, đã viết bài ca ngợi Bác Hồ: "Trên thế giới này, nếu ai đó đang tự coi mình là lãnh tụ thì hôm nay hãy đến Quảng trường Ba Đình, Hà Nội dự Lễ tưởng niệm cố Chủ tịch Hồ Chí Minh, để tự kiểm điểm xem mình đã xứng đáng chưa?".

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời mở đầu</i>	7
- Lần đầu tiên tôi được gặp Bác Hồ	11
- Bác Hồ thăm đoàn học sinh quân sự Việt Nam tại Bắc Kinh	25
- Bác Hồ giáo dục tướng lĩnh quân đội	31
- "Phải kiên quyết bắn rơi máy bay Mỹ, nếu chúng liều lĩnh xâm phạm vùng trời miền Bắc nước ta"	37
- Bác Hồ tuyên dương công trạng các đơn vị phòng không và hải quân sau chiến thắng trận đầu ngày 2 và 5-8-1964	45
- Bác Hồ động viên bộ đội phòng không - không quân trước giờ ra trận	53
- Bác Hồ đến thăm bộ đội tên lửa ngay sau khi vừa ra quân đánh thắng trận đầu	66
	153

- Các chiến sĩ không quân và tôi có thành tích xuất sắc được gặp Bác Hồ	70
- Lãng hoa và hai tấm huy hiệu Bác Hồ gửi tặng	79
- Đáp lời kêu gọi của Bác Hồ kính yêu	84
- Bốn mươi cán bộ và chiến sĩ lái máy bay có thành tích chiến đấu được gặp Bác Hồ	96
- Bác đến giữa Tết Đinh Mùi, trước cuộc đọ sức bảo vệ bầu trời năm 1967	103
- Tình thương của Bác Hồ đối với các chiến sĩ	110
- "Các chú phải thấy rõ trách nhiệm trước tính mạng và tài sản của nhân dân"	117
- Bác Hồ gặp cán bộ cao cấp toàn quân	125
- Những tấm huân chương cao quý	129
- Nhớ mãi lần cuối cùng được đón Bác Hồ	131
- Vinh dự được túc trực bên linh cữu Bác Hồ tại Hội trường Ba Đình và dự Lễ truy điệu Bác	147

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
TS. HOÀNG PHONG HÀ  
Chịu trách nhiệm nội dung  
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP - XUẤT  
BẢN  
TS. LƯU TRẦN LUÂN

Biên tập nội dung: TRIỆU THỊ LỮ  
Trình bày bìa: DUY THÁI  
Chế bản vi tính: NGUYỄN QUỲNH LAN  
Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT  
Đọc sách mẫu: TRIỆU THỊ LỮ

---

In 880 cuốn, khổ 12 x 18 cm, ...

Số đăng ký xuất bản: ....

Quyết định xuất bản số: ....

In xong và nộp lưu chiểu tháng 5 năm 2015.

Mã số ISBN: 978-604-57-1484-3.